



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 770 /PTSC-BTK

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 5 năm 2023

V/v Công bố thông tin Biên bản,
Nghị quyết Hội ĐHCĐ thường
niên 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty : Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
2. Mã chứng khoán: **PVS**
3. Trụ sở chính : Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
4. Điện thoại : 028.3910 2828 Fax: 028.3910 2929
5. Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Đức Thủy
6. Nội dung của thông tin công bố:

Ngày 29/5/2023, Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam đã tổ chức thành công phiên Hội Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023. Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam công bố các Tài liệu đính kèm sau đây theo Quy định hiện hành:

a. Biên bản Hội Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023, số 760/BB-PTSC-ĐHCĐ ngày 29/5/2023;

b. Nghị quyết Hội Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023, số 308/NQ-PTSC-ĐHCĐ ngày 29/5/2023.

7. Địa chỉ Website đăng tải thông tin: www.ptsc.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**TUQ. TỔNG GIÁM ĐỐC
NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Website: www.ptsc.com.vn;
- Lưu: VT, BTK (NĐT,04).

Tài liệu gửi kèm:

- Biên bản số 760/BB-PTSC-ĐHCĐ;
- Nghị quyết số 308/NQ-PTSC-ĐHCĐ.



Nguyễn Đức Thủy

Số: 760/BB-PTSC-DHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Tên Doanh nghiệp	Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam
Địa chỉ	Lầu 5, PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
Giấy ĐKDN	Số 0100150577 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.
Thời gian họp	Bắt đầu lúc: 09h00 ngày 29/5/2023 Kết thúc hồi: 12h30 ngày 29/5/2023
Hình thức họp	Trực tiếp và trực tuyến
Địa điểm điều hành họp	Trung tâm Hội nghị GEM Center, số 8 Nguyễn Bình Khiêm, Phường Đa Kao, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Đoàn Chủ tịch Đại hội	Ông Phan Thanh Tùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Ông Lê Mạnh Cường – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc – Thành viên Ban Chủ tọa Ông Nguyễn Xuân Ngọc – Thành viên Hội đồng quản trị – Thành viên Ban Chủ tọa Ông Nguyễn Xuân Cường – Phó Tổng Giám đốc – Thành viên Ban Chủ tọa Ông Trần Hồ Bắc – Phó Tổng Giám đốc – Thành viên Ban Chủ tọa
Thư ký Đại hội	Ông Nguyễn Minh Tuấn – Trưởng Ban Bà Lê Thị Quang Thy – Thành viên
Số Cổ đông tham dự	217 Cổ đông, đại diện cho 322.779.236 cổ phần chiếm 67,5318% tổng số phiếu có quyền biểu quyết (Danh sách Cổ đông tham dự đính kèm Biên bản này)

I. Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội

Ban Tổ chức tiến hành đăng ký Cổ đông tham dự cuộc họp.

Ông Trần Lê Quốc Thịnh – Phó Chánh Văn phòng Tổng công ty thay mặt Ban Tổ chức báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Hội Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 (Đại hội, Hội DHĐCĐ).

Đến thời điểm 09 giờ 00 ngày 29/5/2023 số lượng Cổ đông/đại diện theo ủy quyền tham dự Họp ĐHĐCĐ là 118 người, đại diện 282.370.462 cổ phần chiếm 59,0775% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Căn cứ khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, phiên Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 của Tổng công ty đủ điều kiện tiến hành.

II. Thủ tục khai mạc Đại hội

Ông Bùi Đình Giang – Phó Chánh Văn phòng Tổng công ty – thay mặt Ban Tổ chức giới thiệu Ban Chủ tọa, Ban Thư ký Đại hội và Ban Kiểm phiếu:

1. Ban Chủ tọa Đại hội bao gồm:

- Ông Phan Thanh Tùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị – Chủ tọa
- Ông Lê Mạnh Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc – Thành viên
- Ông Nguyễn Xuân Ngọc – Thành viên HĐQT- Thành viên
- Ông Nguyễn Xuân Cường – Phó Tổng Giám đốc – Thành viên
- Ông Trần Hồ Bắc – Phó Tổng Giám đốc – Thành viên

2. Ban Thư ký Đại hội bao gồm:

- Ông Nguyễn Minh Tuấn – Trưởng Ban
- Bà Lê Thị Quang Thy – Thành viên

3. Ban Kiểm phiếu bao gồm:

- Ông Trần Lê Quốc Thịnh – Trưởng Ban
- Ông Nguyễn Minh Hoàng – Thành viên
- Ông Trịnh Lê Minh Khoa – Thành viên

Đại hội biểu quyết tán thành Danh sách Ban Chủ tọa với tỷ lệ 99,9948%, Ban Thư ký Đại hội với tỷ lệ 99,9948% và Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ 99,9948%.

III. Nội dung diễn tiến tại Đại hội

1. Ông Phan Thanh Tùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị – Chủ tọa phát biểu khai mạc Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023.

2. Ông Nguyễn Xuân Cường – Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty – Thành viên Ban Chủ tọa trình bày Quy chế Họp ĐHĐCĐ thường niên 2023, và Chương trình Họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 bao gồm:

- a. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- b. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023;
- c. Tờ trình về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
- d. Tờ trình về việc Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính năm 2023;
- e. Báo cáo của Ban Kiểm soát;
- f. Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- g. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty;
- h. Tờ trình về việc Thông qua Định hướng phát triển lĩnh vực Năng lượng tái tạo ngoài khơi;
- i. Tờ trình về việc Chủ trương tham gia gói thầu cung cấp dịch vụ giá trị lớn;

- j. Tờ trình về việc Thù lao và chi phí hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2023;
 - k. Tờ trình về việc Bầu nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty;
 - l. Dự thảo Nghị quyết Hội Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023.
3. Đại hội biểu quyết tán thành Quy chế Hội ĐHCĐ với tỷ lệ 99,9948% và tán thành Chương trình Hội ĐHCĐ với tỷ lệ 99,9948%.
4. Ông Nguyễn Xuân Ngọc – Thành viên Hội đồng quản trị – Thành viên Ban Chủ tọa trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty.
5. Ông Lê Mạnh Cường – Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc – Thành viên Ban Chủ tọa trình bày Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.
6. Ông Nguyễn Xuân Cường – Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty – Thành viên Ban Chủ tọa trình bày:
 - a. Tờ trình về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;
 - b. Tờ trình về việc Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính năm 2023.
7. Bà Bùi Thu Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:
 - a. Báo cáo của Ban Kiểm soát;
 - b. Tờ trình về việc Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
8. Ông Trần Hồ Bắc – Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty – Thành viên Ban Chủ tọa trình bày:
 - a. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty;
 - b. Tờ trình về việc Thông qua Định hướng phát triển lĩnh vực Năng lượng tái tạo ngoài khơi;
 - c. Tờ trình về việc Chủ trương tham gia gói thầu cung cấp dịch vụ giá trị lớn.
9. Ông Nguyễn Xuân Ngọc – Thành viên Hội đồng quản trị – Thành viên Ban Chủ tọa trình bày Tờ trình về việc Thù lao và chi phí hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2023;
10. Ông Phan Thanh Tùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị – Chủ tọa trình bày Tờ trình về việc Bầu nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty;
11. Đại hội thảo luận và đóng góp ý kiến về các nội dung, công việc đã được trình bày, báo cáo.
12. Ông Nguyễn Xuân Cường – Phó Tổng Giám đốc – Thành viên Ban Chủ tọa điều hành biểu quyết các nội dung và bầu nhân sự theo hình thức bỏ phiếu điện tử.
13. Ông Trần Lê Quốc Thịnh – Trưởng Ban Kiểm phiếu thay mặt Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết và kết quả bầu nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty như nêu tại Mục IV dưới đây.

IV. Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu, Đại hội đã thông qua các vấn đề sau:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.942.422 cổ phần

- Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 313.929.422 cổ phần (đạt tỷ lệ: 99,9959%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 13.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,0041%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 2. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.942.422 cổ phần
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 313.929.422 cổ phần (đạt tỷ lệ: 99,9959%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 13.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,0041%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.942.422 cổ phần
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 313.929.422 cổ phần (đạt tỷ lệ: 99,9959%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 13.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,0041%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 4. Tờ trình về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.942.422 cổ phần
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 313.819.422 cổ phần (đạt tỷ lệ: 99,9608%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 10.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,0032%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 113.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,0360%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 5. Tờ trình về việc Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính năm 2023**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.942.422 cổ phần
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 308.775.388 cổ phần (đạt tỷ lệ: 98,3541%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 1.280.034 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,4077%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 3.887.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 1,2382%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 6. Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.942.422 cổ phần
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 301.892.322 cổ phần (đạt tỷ lệ: 96,1617%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 12.037.100 cổ phần (đạt tỷ lệ: 3,8342%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 13.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,0041%)

- Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 7. Tờ trình về việc Thông qua Định hướng phát triển lĩnh vực Năng lượng tái tạo ngoài khơi**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.944.222 cổ phần
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 305.363.422 cổ phần (đạt tỷ lệ: 97,2668%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 8.467.800 cổ phần (đạt tỷ lệ: 2,6972%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 113.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,0360%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 8. Tờ trình về việc Chủ trương tham gia gói thầu cung cấp dịch vụ giá trị lớn**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.944.222 cổ phần
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 286.006.600 cổ phần (đạt tỷ lệ: 91,1011%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 27.824.622 cổ phần (đạt tỷ lệ: 8,8629%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 113.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,0360%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 9. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.944.222 cổ phần
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 301.509.422 cổ phần (đạt tỷ lệ: 96,0392%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 8.547.800 cổ phần (đạt tỷ lệ: 2,7227%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 3.887.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 1,2381%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 10. Tờ trình về việc Thù lao và chi phí hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2023**
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 313.944.222 cổ phần
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Tán thành”: 305.288.422 cổ phần (đạt tỷ lệ: 97,2429%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không tán thành”: 8.542.800 cổ phần (đạt tỷ lệ: 2,7211%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết “Không có ý kiến”: 113.000 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0,0360%)
 - Tổng số cổ phần biểu quyết không hợp lệ: 0 cổ phần (đạt tỷ lệ: 0%)
- 11. Kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên Tổng công ty:**
- Tổng số phiếu bầu cho tổng số bốn (04) ứng viên Thành viên HĐQT được giới thiệu và đủ điều kiện, hợp pháp, được xem xét tại Đại hội: 1.243.583.696 (phiếu).
 - Đại diện cho: 310.895.924 quyền bầu cử.
 - Kết quả như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu (phiếu)
1	Phan Thanh Tùng	277.709.185
2	Lê Mạnh Cường	277.720.815
3	Nguyễn Xuân Ngọc	277.334.035
4	Đoàn Minh Mẫn	274.659.357

- Tổng số phiếu bầu cho tổng số một (01) ứng viên Kiểm soát viên được giới thiệu và đủ điều kiện, hợp pháp, được xem xét tại Đại hội: 309.718.613 (phiếu).
- Đại diện cho: 309.718.613 quyền bầu cử.
- Kết quả như sau:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu (phiếu)
1	Bùi Hữu Việt Cường	275.039.960

- Với các kết quả như nêu trên, căn cứ Quy định hiện hành của pháp luật và Quy chế Hợp DHDGD thường niên 2023, Danh sách các nhân sự trúng cử Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên Tổng công ty như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ trúng cử
1	Phan Thanh Tùng	Thành viên HĐQT
2	Lê Mạnh Cường	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Xuân Ngọc	Thành viên HĐQT
4	Đoàn Minh Mẫn	Thành viên độc lập HĐQT
5	Bùi Hữu Việt Cường	Kiểm soát viên

Ông Nguyễn Minh Tuấn – Trưởng Ban Thư ký Đại hội đọc Dự thảo Nghị quyết Hợp DHDGD.

Đại hội biểu quyết tán thành, thông qua toàn văn Dự thảo Nghị quyết Hợp DHDGD với tỷ lệ 99,9684%.

Phiên Hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 kết thúc lúc 12 giờ 30 ngày 29/5/2023.

Biên bản này được lập thành ba (03) bộ bản gốc như nhau bao gồm Biên bản và các nội dung Tài liệu đã biểu quyết theo Chương trình nghị sự. Việc sao, trích nội dung được thực hiện theo Quy định hiện hành.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Minh Tuấn

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI




Phan Thanh Tùng

Nơi nhận:

- BKS, HĐQT Tổng công ty;
- UBCKNN, HNX, VSD;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: VT, BTK



**DANH SÁCH CỔ ĐỒNG THAM DỰ
PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN 2023**

(Vào lúc 11h30 ngày 29/5/2023)

STT	Tên Cổ đông	CMND/CCCD	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
1	ACADIAN FRONTIER MARKETS EQUITY FUND	CA4193	1.650.000	Trực tuyến
2	DAIWA VIETNAM STOCK MOTHER FUND	CA4114	300.000	Trực tuyến
3	EATON VANCE INTERNATIONAL (IRELAND) FUNDS PLC - EATON VANCE INTERNATIONAL (IRELAND) PARAMETRIC EMERGING MARKETS FUND	CA6420	73.000	Ủy quyền
4	EATON VANCE STRUCTURED EMERGING MARKETS FUND	CA1366	27.400	Trực tuyến
5	EATON VANCE TAX-MANAGED EMERGING MARKETS FUND	CA1368	92.872	Trực tuyến
6	ENDURANCE CAPITAL VIETNAM I LIMITED	CA8360	3.774.000	Ủy quyền
7	GLOBAL X MSCI VIETNAM ETF	CC9951	69.500	Trực tuyến
8	GMO EMERGING MARKETS EX-CHINA FUND	CD1487	115.600	Trực tuyến
9	GMO EMERGING MARKETS FUND	CA3866	753.900	Trực tuyến
10	GMO IMPLEMENTATION FUND	CA6086	111.100	Trực tuyến
11	INDOCHINA EQUITY MOTHER FUND	CS8350	551.122	Trực tuyến
12	ISHARES MSCI FRONTIER AND SELECT EM ETF	CA5802	1.777.398	Trực tuyến
13	JPMORGAN VIETNAM OPPORTUNITIES FUND	CS1645	3.569.300	Trực tuyến
14	KB VIETNAM FOCUS BALANCED FUND	CS3971	400.000	Trực tuyến
15	LIONGLOBAL VIETNAM FUND	CS2732	1.783.500	Trực tuyến
16	LSV FRONTIER MARKETS EQUITY FUND, LP	CA7607	1.149.600	Trực tuyến
17	NORGES BANK	CA2180	7.860.000	Ủy quyền
18	PARAMETRIC TMEIC FUND, LP	CB7328	150.650	Trực tuyến
19	SAMSUNG VIETNAM SECURITIES MASTER INVESTMENT TRUST [EQUITY]	CA7351	690.000	Trực tuyến
20	SEAFARER OVERSEAS VALUE FUND	CA9235	1.873.080	Trực tuyến
21	UPS GROUP TRUST	CA7161	665.378	Trực tuyến
22	VANECK VIETNAM ETF	CA2930	5.165.200	Trực tuyến
23	VIET NAM STOCK MOTHER FUND	CA4321	751.400	Trực tuyến
24	VIETNAM HOLDING LIMITED	CS1077	4.278.000	Ủy quyền
25	VIETNAM INVESTMENT PROPERTY HOLDINGS LIMITED	CS7869	15.684.286	Ủy quyền
26	VOF INVESTMENT LIMITED	C00126	2.897.025	Ủy quyền
27	BUI THANH NAM	15124403	2.510	Trực tiếp
28	BUI THI VIET HA	215169528	200	Ủy quyền
29	DƯƠNG ANH ĐỨC	027084000579	24.400	Trực tuyến
30	DƯƠNG HÙNG VĂN	273046421	2.794	Trực tiếp
31	DƯƠNG MUỐI MUỐI	079142001681	18	Trực tiếp
32	DƯƠNG THU THÚY	036182006311	400	Trực tiếp
33	DƯƠNG THỊ HOÀNG TRANG	093184010094	23.400	Trực tuyến
34	DƯƠNG VŨ XUÂN HOÀNG	024621326	12.700	Trực tuyến
35	HIỀN TIẾN DŨNG	031067001671	3.190	Trực tiếp
36	HOÀNG THỊ KHÁNH QUỲNH	191906080	1.000	Trực tiếp
37	HOÀNG THỊ THU HÒA	031297194	200	Trực tuyến
38	HOÀNG THỊ THU NGUYỆT	024687960	9.000	Trực tiếp
39	HUỶNH DUY DŨNG	022593192	800	Trực tiếp
40	HUỶNH DUY LIÊM	079062009069	1.594	Trực tiếp
41	HUỶNH DUY NGHĨA	079060007585	1.500	Trực tiếp
42	HUỶNH LA CỬU	079047001691	2	Trực tiếp
43	HUỶNH LỆ OANH	079169012237	200	Trực tiếp
44	HUỶNH THANH HÙNG	082072000442	110.000	Trực tiếp
45	HUỶNH THÀNH ĐẠT	261236183	500	Trực tiếp
46	HUỶNH TỬ LÊ KHANH	060095004459	10.000	Trực tuyến
47	HÀ VĂN PHƯƠNG	025862162	15.000	Trực tuyến
48	KHÔNG DUY PHƯƠNG	026088001123	15.000	Trực tuyến
49	LÂM NGỌC BẢO THUẬN	079185009003	100.000	Trực tuyến
50	LÂM THỊ THU HẰNG	025609711	2.000	Trực tuyến
51	LÂM TIẾN	025775322	200	Trực tiếp
52	LÊ HỒNG KÝ	194161065	100	Trực tuyến



STT	Tên Cổ đông	CMND/CCCD	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
53	LÊ MINH KHOA	233134055	182.200	Trực tuyến
54	LÊ MINH THỦY	022795625	153	Trực tiếp
55	LÊ MẠNH CƯỜNG	025450820	28.239	Trực tiếp
56	LÊ MẠNH CƯỜNG	025450820T	27.185	Ủy quyền
57	LÊ PHƯỚC HÒA	079071005624	5.229	Trực tiếp
58	LÊ THỊ BÍCH HỢP	206098579	2.500	Trực tuyến
59	LÊ THỊ KIM CHI	022973488	500	Ủy quyền
60	LÊ THỊ KIM TIÊN	022676657	1.200	Trực tuyến
61	LÊ THỊ NHI	020616072	124	Trực tiếp
62	LÊ VĂN PHÚC	080072000227	107	Ủy quyền
63	LÊ VĂN THÍCH	301138329	69.400	Trực tuyến
64	LÊ XUÂN TÂM	145012089	8.067	Trực tuyến
65	LÊ ĐỨC HOÀNG	052077001411	200	Ủy quyền
66	LÊ ĐỨC TRUNG	001093013452	1.500	Trực tuyến
67	LÝ PHÚC THANH NGÂN	281212902	100	Trực tiếp
68	LƯU TẤN LỘC	351486104	20.600	Trực tuyến
69	LƯU TẤN PHƯỚC	351259363	2.300	Trực tuyến
70	LƯƠNG HOÀNG ĐẠT	077097002995	500	Trực tuyến
71	LƯƠNG THẢO PHƯƠNG	077193002526	40.000	Trực tuyến
72	MẠC THỜI VÂN	021908393	700	Trực tiếp
73	MẠC THÁI HÀ	021908392	200	Trực tiếp
74	MẠC THÁI SƯƠNG	021908391	856	Trực tiếp
75	NGUYỄN BÍCH THỦY	001169015207	100	Trực tiếp
76	NGUYỄN HOÀNG GIANG	001089021051	1	Trực tuyến
77	NGUYỄN HÙNG SƠN	024951247	13.000	Trực tuyến
78	NGUYỄN HỮU HẢI	027062000017	54.643	Trực tiếp
79	NGUYỄN HỮU TRI	025111074	50.000	Ủy quyền
80	NGUYỄN KẾ HUỆ	020342173	375	Trực tiếp
81	NGUYỄN LỘC THỊNH	022696191	500.000	Trực tuyến
82	NGUYỄN MINH NGỌC	027186000857	135.000	Trực tuyến
83	NGUYỄN MINH ĐỨC	038085015065	10.300	Trực tuyến
84	NGUYỄN NAM PHƯƠNG	273551794	1.194.200	Trực tuyến
85	NGUYỄN PHÚC HIỀN	075093013470	3.000	Trực tuyến
86	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	025839926	200	Trực tuyến
87	NGUYỄN QUANG HIẾN	230870849	317.600	Trực tuyến
88	NGUYỄN QUANG HÂN	013184237	100	Trực tuyến
89	NGUYỄN QUANG THƯỜNG	022693138	34.340	Trực tiếp
90	NGUYỄN QUANG THƯỜNG	030052001256	5.000	Trực tuyến
91	NGUYỄN QUỐC HOÀNG	031070005166	6.000	Trực tiếp
92	NGUYỄN THANH TÙNG	079087004560	1.000	Trực tuyến
93	NGUYỄN THANH ĐIỀN	084067000068	4.000	Trực tiếp
94	NGUYỄN THÀNH TRUNG	024123585	20.000	Trực tiếp
95	NGUYỄN THỊ CÀN	079146001534	100	Trực tiếp
96	NGUYỄN THỊ HOÀI MỸ	079186003233	100	Trực tiếp
97	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	023507463	192	Ủy quyền
98	NGUYỄN THỊ HOÀNG OANH	191701027	80.000	Trực tuyến
99	NGUYỄN THỊ HOÀNG TRANG	201524011	30.500	Trực tuyến
100	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	079178000760	200	Trực tiếp
101	NGUYỄN THỊ HỒNG	038196002773	4.000	Trực tiếp
102	NGUYỄN THỊ HỒNG DIỆP	001161003680	200	Ủy quyền
103	NGUYỄN THỊ HỒNG ĐỨC	079165030324	101	Trực tiếp
104	NGUYỄN THỊ KHUYẾN	020583986	123	Trực tiếp
105	NGUYỄN THỊ MINH TỰ	301629080	500	Ủy quyền
106	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	001187038039	550.000	Trực tuyến
107	NGUYỄN THỊ PHIN	034172010718	20.729	Trực tuyến
108	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG UYÊN	301245482	2.400	Trực tuyến
109	NGUYỄN THỊ QUỐC THỊNH	019178000032	3.140	Trực tiếp
110	NGUYỄN THỊ QUYNH NHƯ	194508300	30.900	Ủy quyền
111	NGUYỄN THỊ THANH CHÂU	089155000058	104	Trực tiếp
112	NGUYỄN THỊ THANH HÒA	066191012668	1.800	Trực tuyến
113	NGUYỄN THỊ THỦY TRANG	191893999	200	Trực tuyến



Handwritten signature

STT	Tên Cổ đông	CMND/CCCD	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
114	NGUYỄN THỊ TUYẾT AN	321759381	4.300	Ủy quyền
115	NGUYỄN THỊ TỎ TÂM	212177007	2.000	Trực tiếp
116	NGUYỄN THỊ ÁI LINH	025779883	90.000	Trực tuyến
117	NGUYỄN TIÊN DŨNG	042054000109	2.538	Trực tiếp
118	NGUYỄN TIÊN KHÔI	036082006170	12.000	Trực tiếp
119	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	011818924	3.800	Trực tuyến
120	NGUYỄN TRẦN ANH HUY	079099014008	200	Ủy quyền
121	NGUYỄN TUẤN ANH	077087003463	100	Trực tiếp
122	NGUYỄN TẤN PHÁT	052093023361	1.900	Trực tuyến
123	NGUYỄN VĂN ANH	011828810	17.000	Trực tuyến
124	NGUYỄN VĂN HOÀI	273332651	99.270	Trực tuyến
125	NGUYỄN VĂN HÒA THUẬN	285597777	200	Trực tiếp
126	NGUYỄN VĂN MINH	025598988	3.000	Trực tuyến
127	NGUYỄN XUÂN CƯỜNG	001077017555	5.000	Trực tuyến
128	NGUYỄN XUÂN TÙNG	168362459	4.100	Trực tuyến
129	NGUYỄN ĐỨC CẢNH	013537085	16.700	Trực tuyến
130	NGUYỄN ĐỨC THIÊN	273002505	53	Trực tiếp
131	NGÔ ANH TUẤN	038051001395	12.000	Trực tiếp
132	NGÔ HOÀNG NGUYỆT	020718333	2	Ủy quyền
133	NGÔ HOÀNG THỊ THÙY MỸ	023050913	2	Trực tiếp
134	NGÔ THÀNH HÙNG	273615969	122	Trực tuyến
135	PHAN QUỐC BẢO	024039714	12.500	Trực tuyến
136	PHAN THANH TÙNG	273661999	48.551	Trực tiếp
137	PHAN THỊ NGỌC NGÀ	040186007533	5.000	Trực tuyến
138	PHAN THỊ THANH	021681675	200	Trực tiếp
139	PHI ĐỨC SAU	034060003404	100	Ủy quyền
140	PHÙNG DŨNG	079088021368	100	Trực tiếp
141	PHÙNG THỊ THU HẰNG	024738036	75.000	Trực tuyến
142	PHẠM DUY VƯƠNG	163365858	7.000	Trực tuyến
143	PHẠM HƯƠNG HẢI TIÊN	066195026027	5.200	Trực tiếp
144	PHẠM NGUYỄN QUỐC ĐẠT	079097027947	116.000	Trực tiếp
145	PHẠM NGỌC ÁNH	038303026146	8.000	Trực tuyến
146	PHẠM PHƯƠNG MAI	022244968	148	Trực tiếp
147	PHẠM THU TRANG	026018338	5.000	Trực tiếp
148	PHẠM THÁI HẬU	079064003747	55.000	Trực tiếp
149	PHẠM THỊ THANH NHÃ	024023214	110	Trực tiếp
150	PHẠM THỊ VUI	273640328	200	Trực tuyến
151	PHẠM TRUNG KIẾN	073247745	1.000	Trực tuyến
152	PHẠM VĂN HUẤN	020391431	5.000	Trực tiếp
153	PHẠM VĂN HÙNG	051077014389	5.803	Trực tiếp
154	PHẠM VĂN LƯỢNG	022244974	123	Trực tiếp
155	PHẠM VĂN ĐỨC	079070015350	103	Trực tiếp
156	PHẠM ĐÌNH KIẾN	141857960	9.000	Trực tiếp
157	TIÊU BỬU VINH	025922398	700	Trực tiếp
158	TIÊN CHÍ NGUYỄN	079091028742	1.100	Trực tuyến
159	TRƯỜNG MINH HUY	044086000310	1.200	Trực tuyến
160	TRƯỜNG TUẤN NGHĨA	037071000596	3.477	Trực tiếp
161	TRẦN DUY QUANG	233151558	2.200	Trực tuyến
162	TRẦN DUY TÙNG	023601058	3.000	Trực tiếp
163	TRẦN HỒ BẮC	025608066	2.149	Trực tuyến
164	TRẦN KHẮC LUẬT	042075012827	10.000	Trực tuyến
165	TRẦN MẠC QUÂN	273607699	389	Trực tiếp
166	TRẦN MỸ LINH	079152005355	102	Trực tiếp
167	TRẦN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	079194003301	200	Trực tuyến
168	TRẦN PHƯƠNG ANH	001303000430	100	Ủy quyền
169	TRẦN THỊ MỸ LINH	051185007900	16.000	Trực tuyến
170	TRẦN THỊ THU HÀ	191770553	20.000	Trực tuyến
171	TRẦN THỊ UYÊN	030176002946	20.000	Trực tiếp
172	TRỊNH THỊ ANH ĐÀO	079161001232	6.070	Trực tiếp
173	TRỊNH THỊ DƯƠNG	001163021101	4.091	Ủy quyền



Handwritten signature

STT	Tên Cổ đông	CMND/CCCD	Cổ phần tham dự	Hình thức tham dự
174	TRỊNH THỊ THÚY LIÊU	079163001276	1.070	Trực tiếp
175	TRỊNH THỊ XUÂN	036155001096	3.091	Trực tiếp
176	TẠ QUỐC ĐẠT	225562857	41.300	Trực tiếp
177	TẠ ĐỨC TIẾN	022415151	1.637	Trực tiếp
178	TỬ MỸ PHỤNG	079170004232	1.406	Trực tiếp
179	TỬ VĨ HUỆ	079078013038	8	Trực tiếp
180	VÕ NGỌC NHÂN	082165000364	201	Trực tiếp
181	VÕ THỊ CẨM PHÚ	052184000194	8.800	Trực tiếp
182	VÕ THỊ LƯỢNG	040144000208	2.995.100	Trực tuyến
183	VÕ THỊ THANH HUYỀN	020799775	500	Trực tiếp
184	VĂN ANH	001076026154	693	Trực tuyến
185	VŨ HỮU AN	031064005518	4.577	Trực tuyến
186	VŨ KHÁNH LINH	025169424	72.000	Trực tuyến
187	VŨ LÊ HỒNG VÂN	011268910	8	Trực tiếp
188	VŨ THỊ THU HƯƠNG	273404195	58.921	Trực tuyến
189	VƯƠNG VĂN THƯƠNG	079092036331	300	Trực tuyến
190	ĐINH NGỌC SƠN	012529062	1	Trực tuyến
191	ĐINH THỊ THỦY DƯƠNG	075184000613	20.000	Trực tiếp
192	ĐINH VĂN DƯƠNG	125182923	10.000	Trực tuyến
193	ĐOÀN MINH THIÊN	046081000192	100	Trực tuyến
194	ĐOÀN TRỌNG PHƯỚC	079062009561	2	Trực tiếp
195	ĐÀO PHUNG NHAN	022817415	200	Uy quyền
196	ĐÀO TRỌNG NHẬT	250655858	30.000	Trực tuyến
197	ĐÀO Ý LAN	079168002314	200	Trực tiếp
198	ĐƯỜNG VĂN ANH	240631529	1.070	Trực tuyến
199	ĐẶNG ANH ĐỨC	001083024735	1.000.000	Trực tuyến
200	ĐẶNG THỊ BÍCH NGỌC	025125513	10.000	Trực tuyến
201	ĐỖ QUỐC HOÀN	273368653	5.350	Trực tuyến
202	CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM	78/GPDC-UBCK	3.669.053	Trực tuyến
203	CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ THIÊN VIỆT	15/UBCK-GPHĐQLQ	922.700	Trực tuyến
204	CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VINACAPITAL	06/GPDC-UBCK	228.400	Uy quyền
205	CÔNG TY CỔ PHẦN TÀI VIỆT	0304181936	107	Uy quyền
206	CÔNG TY LIÊN DOANH QUẢN LÝ QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG	06/UBCK-GPHĐQLQ	2.294.319	Uy quyền
207	CÔNG TY TNHH CAO PHAN	0302995182	400	Trực tiếp
208	CÔNG ĐOÀN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM	235/QD-CDDK	29.258	Trực tiếp
209	NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM	0101057919	1.226.634	Trực tuyến
210	QUY ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TANG TRUONG MIRAE ASSET VIET NAM	39/GCN-UBCK	350.000	Trực tuyến
211	QUỸ ĐẦU TƯ CHỦ ĐỘNG VND	30/GCN-UBCK	58.800	Trực tuyến
212	QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN NĂNG ĐỘNG DC	05/GCN-UBCK	980.000	Trực tuyến
213	QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU MANULIFE	16/GCN-UBCK	80.000	Trực tuyến
214	QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG	25/GCN-UBCK	1.687.800	Uy quyền
215	QUỸ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG	18/GCN-UBCK	380.000	Trực tuyến
216	QUỸ ĐẦU TƯ DOANH NGHIỆP HẰNG ĐẦU DC	06/GCN-UBCK	300.000	Trực tuyến
217	TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM	0100681592	245.565.000	Uy quyền
	Tổng cộng (số cổ phần có quyền biểu quyết):		322.779.236	

Handwritten signature





NGHỊ QUYẾT
Họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam; Quy định hiện hành;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023 số 760/BB-PTSC-DHĐCD ngày 29/5/2023 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023, Báo cáo của Ban Kiểm soát như các Tài liệu kèm theo.

Điều 2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu như sau:

1. Doanh thu hợp nhất	:	13.200 tỷ VND
2. Tổng lợi nhuận hợp nhất trước thuế	:	780 tỷ VND
3. Tổng lợi nhuận hợp nhất sau thuế	:	560 tỷ VND
4. Tỷ lệ chia cổ tức	:	7% Vốn điều lệ
5. Kế hoạch đầu tư	:	1.836 tỷ VND

Ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch SXKD năm 2023 phù hợp với tình hình thực tế trong năm, báo cáo ĐHĐCD kết quả thực hiện và công bố thông tin theo quy định.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 753/TTr-PTSC-HĐQT ngày 29/5/2023 về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính năm 2023 bao gồm các nội dung sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

<i>Tổng lợi nhuận được phân phối:</i>	780.107 triệu VND
a. Chia cổ tức bằng tiền (7% Vốn điều lệ):	334.576 triệu VND
b. Quỹ đầu tư phát triển:	232.558 triệu VND
c. Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành:	212.973 triệu VND



2. Kế hoạch tài chính năm 2023:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	
		Tỷ lệ	Giá trị (Tr.VNĐ)
1	Vốn điều lệ		
	+ Vốn điều lệ đầu năm		4.779.663
	+ Vốn điều lệ cuối năm		4.779.663
	+ Vốn điều lệ bình quân năm		4.779.663
2	Doanh thu:		
	+ Doanh thu hợp nhất		13.200.000
	+ Doanh thu Công ty mẹ		5.300.000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN:		
	+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất		780.000
	+ Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ		610.000
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN:		
	+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		560.000
	+ Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ		430.000
5	Lợi nhuận Công ty mẹ được phân phối:		430.000
	+ Cổ tức bằng tiền	7%	334.576
	+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành (*)		95.424

(*) Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành được trích lập phù hợp quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ của Tổng công ty hiện hành.

(Chi tiết như Tờ trình số 753/TTr-PTSC-HĐQT ngày 29/5/2023).

Điều 5. Thông qua Danh sách các Công ty kiểm toán và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty trong Danh sách các Công ty kiểm toán theo Tờ trình số 754/TTr-PTSC-BKS ngày 29/5/2023 của Ban Kiểm soát, đảm bảo đúng Quy định hiện hành.

Điều 6. Thông qua Thù lao và chi phí hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên năm 2023 theo Tờ trình số 758/TTr-PTSC-HĐQT ngày 29/5/2023, cụ thể như nêu sau đây.

1. Quỹ tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023:

- Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT là **6.070.000.000 VNĐ**, tương ứng với số lượng thành viên HĐQT là 05 người (trong đó có 01 Thành viên HĐQT điều hành);
- Quỹ tiền lương của Ban Kiểm soát chuyên trách là **2.487.000.000 VNĐ**, tương ứng với số lượng Kiểm soát viên là 03 người;
- Phụ cấp cho Thành viên độc lập HĐQT là 15.000.000 VNĐ/người/tháng;
- Thù lao cho Thành viên HĐQT điều hành là 15.000.000 VNĐ/người/tháng.

2. Chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023: Chi phí công vụ (gồm, chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Tổng công ty phù hợp với Quy định hiện hành.

Điều 7. Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty như nội dung tại Tờ trình số 757/TTr-PTSC-HĐQT ngày 29/5/2023. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, cập nhật nội dung này trong Điều lệ phù hợp với các nội dung ngành nghề kinh doanh đã được phê duyệt.

Điều 8. Thông qua kết quả bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên Tổng công ty, chi tiết như nêu sau đây.

STT	Họ và tên	Chức vụ trúng cử
1	Phan Thanh Tùng	Thành viên HĐQT
2	Lê Mạnh Cường	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Xuân Ngọc	Thành viên HĐQT
4	Đoàn Minh Mẫn	Thành viên độc lập HĐQT
5	Bùi Hữu Việt Cường	Kiểm soát viên

Điều 9. Thông qua định hướng phát triển Tổng công ty trong lĩnh vực Năng lượng tái tạo ngoài khơi (NLTTNK) như nội dung tại Tờ trình số 755/TTr-PTSC-HĐQT ngày 29/5/2023.

Điều 10. Thông qua chủ trương Tổng công ty tham gia đấu thầu, chào thầu cung cấp các dịch vụ, thực hiện các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ như nội dung tại Tờ trình số 756/TTr-PTSC-HĐQT ngày 29/5/2023. Giao Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc chủ động triển khai tất cả các công việc liên quan đến quá trình chào thầu, dự thầu; trình ĐHĐCĐ phê duyệt các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và thực hiện theo Quy định hiện hành.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc thủ tục với các bên liên quan, các nội dung tại Nghị quyết này có thể được ban hành riêng rẽ thành các nghị quyết khác nhau và không trái với nội dung đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, phê duyệt.

2. Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- ĐHĐCĐ;
- UBCKNN, SGDCCKHN, VSD;
- Các Ban, Đơn vị Tổng công ty;
- www.ptsc.com.vn;
- Lưu: VT, BTK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Phan Thanh Tùng

Tài liệu kèm theo:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023;
3. Báo cáo của Ban Kiểm soát;
4. Tờ trình về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;

5. Tờ trình về việc Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính năm 2023;
6. Tờ trình về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
7. Tờ trình về việc Thù lao và chi phí hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2023;
8. Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty;
9. Tờ trình về việc Bầu nhân sự HĐQT và BKS Tổng công ty;
10. Tờ trình về việc Thông qua Định hướng phát triển lĩnh vực Năng lượng tái tạo ngoài khơi;
11. Tờ trình về việc Chủ trương tham gia gói thầu cung cấp dịch vụ giá trị lớn.





BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Tình hình thế giới năm 2022 tiếp tục diễn biến nhanh, ngày càng phức tạp; các yếu tố rủi ro gia tăng cả về mức độ, phạm vi, tính chất trên quy mô toàn cầu; cạnh tranh chiến lược nước lớn ngày càng gay gắt, xung đột tại Ukraine với Nga xảy ra và kéo dài; lạm phát, lãi suất, tỷ giá USD tăng dẫn đến nhiều đồng tiền chủ chốt khác mất giá, nguy cơ suy thoái kinh tế và rủi ro tài chính, tiền tệ gia tăng; giá dầu thế giới biến động phức tạp khi xung đột Nga - Ukraine diễn ra, kèm theo là trừng phạt của Mỹ và phương Tây nhằm vào Nga đã khiến giá các loại năng lượng leo thang, kéo theo lạm phát tăng lên mức cao; khi nguồn cung dầu được cải thiện, triển vọng kinh tế thế giới tiếp tục âm ảm do các ngân hàng trung ương các nước lớn như Mỹ, EU,... tăng lãi suất, khiến nhu cầu dầu giảm và kéo giá dầu thế giới đi xuống; chuỗi cung ứng toàn cầu tiếp tục gặp khó khăn do dịch bệnh, xung đột, trừng phạt, căng thẳng chính trị, địa chính trị; tình hình nền kinh tế trong nước còn những hạn chế, bất cập và tiếp tục gặp nhiều thách thức với sức ép lạm phát lớn, giá nguyên nhiên vật liệu hàng hóa đầu vào biến động mạnh; những yếu tố nêu trên đã gây tác động, ảnh hưởng các dự án, công việc buộc phải giãn tiến độ, dừng hoặc thi công cầm chừng, ảnh hưởng đến các hoạt động SXKD của Tổng công ty và các Đơn vị. Nhận diện rõ ràng về các thách thức, khó khăn, Hội đồng quản trị Tổng công ty (HDQT) đã xây dựng Chương trình hành động, chỉ đạo quyết liệt với các giải pháp cụ thể, tập trung và đạt được các kết quả, hoạt động như nêu sau đây.

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng Cổ đông giao

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Thực hiện các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD 2022:

Kết thúc năm 2022, Tổng công ty đã đạt và vượt mức các chỉ tiêu ĐHDCĐ giao tại Nghị quyết số 188/NQ-PTSC-ĐHDCĐ ngày 28/4/2022 với tổng doanh thu hợp nhất là **17.081 tỷ đồng**, đạt 170,8% Kế hoạch năm 2022, tăng 15,6% so với thực hiện năm 2021; Lợi nhuận hợp nhất trước thuế thực hiện năm 2022 là **1.174 tỷ đồng**, đạt 192,4% Kế hoạch năm 2022, tăng 21,1% so với thực hiện năm 2021; Lợi nhuận hợp nhất sau thuế thực hiện là **944 tỷ VNĐ**, đạt 193,5% Kế hoạch năm 2022, tăng 25,8% so với thực hiện năm 2021.

Kết quả hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2022:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So với KH năm 2022 (%)
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ VNĐ	14.772	10.000	17.081	170,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	969	610	1.174	192,4%

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So với KH năm 2022 (%)
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VND	751	488	944	193,5%
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ VND	934	460	616	133,9%

Kết quả Công ty mẹ - Tổng công ty năm 2022:

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	So với KH năm 2022 (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ VND	4.780	4.780	4.780	100,0%
2	Doanh thu	Tỷ VND	6.613	3.800	6.868	180,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VND	908	460	878	191,0%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VND	729	410	693	168,9%
5	Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ bình quân	%	15,3%	8,6%	14,5%	168,9%
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ VND	14	490	262	53,6%
7	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ VND	313	200	361	180,6%

1.2. Việc chi trả cổ tức năm 2021:

Thực hiện nội dung của Nghị quyết Hội đồng Quản trị thường niên 2022, ngày 14/9/2022 HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 418/NQ-PTSC-HĐQT và thực hiện việc Chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền theo Tỷ lệ thực hiện 8%/cổ phiếu bằng tiền (được thực hiện thanh toán ngày 28/10/2022). Quá trình chi trả cổ tức cho các Cổ đông đã được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng quy định.

1.3. Công tác chỉ đạo, quản trị, điều hành

- HĐQT hoạt động theo đúng Điều lệ, Luật Doanh nghiệp, các quy định của pháp luật, đã bám sát các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ), các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch, các hoạt động đề ra, được duyệt và tình hình thực tế để chỉ đạo nghiêm túc các mặt hoạt động của Tổng công ty.

- Năm 2022, HĐQT đã trực tiếp chỉ đạo triển khai công tác chuẩn bị, xây dựng tài liệu, và tổ chức thành công phiên Hội đồng Quản trị thường niên 2022 của Tổng công ty; xem xét phê duyệt nội dung, chương trình đề Người đại diện vốn của Tổng công ty tại Đơn vị biểu quyết thông qua tại các cuộc Hội đồng Quản trị của Đơn vị, đảm bảo các quyền và lợi ích của Tổng công ty, Cổ đông phù hợp với tình hình thực tế của Đơn vị cũng như định hướng của Tổng công ty, đảm bảo tuân thủ Quy định hiện hành.

- Chỉ đạo rà soát tất cả Hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Tổng công ty, cập nhật, nhận diện các thay đổi, phát sinh mới tại các văn bản quy phạm pháp luật, quy định, yêu cầu cần tuân thủ, chỉnh sửa phù hợp, tuân thủ Quy định hiện hành, và đã ban hành các văn bản sau đây.

- + Bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;
- + Hệ thống Quy chế Khoa học Công nghệ - Sáng kiến Sáng chế - Cải tiến của Tổng công ty;
- + Phân công nhiệm vụ Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty;
- + Phân cấp phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật của Tổng công ty;
- + Phê duyệt định mức tiêu hao nhiên liệu, dầu nhớt và sơn bảo dưỡng cho các phương tiện, thiết bị là các tài sản cố định của Tổng công ty;

- + Quy định về định mức hành chính của Cơ quan Tổng công ty và Văn phòng Đại diện Tổng công ty.
- HĐQT đã chỉ đạo triển khai hoàn thành tốt công tác tổ chức nhân sự của Tổng công ty, đảm bảo duy trì sự ổn định của bộ máy, tăng cường hiệu quả trong công tác chỉ đạo, lãnh đạo các mặt hoạt động trong năm 2022, HĐQT đã ban hành Nghị quyết về Công tác cán bộ như nêu sau đây.
 - + Miễn nhiệm 01 Thành viên độc lập HĐQT, giới thiệu để bầu 01 Thành viên độc lập HĐQT Tổng công ty và 01 Thành viên HĐQT Tổng công ty; bổ nhiệm lại 01 Phó TGD Tổng công ty, bổ nhiệm mới 01 Phó TGD Tổng công ty, thôi giữ chức vụ 01 Phó TGD Tổng công ty do nghỉ hưu theo quy định, bổ nhiệm Trưởng Ban Tổ chức Nhân sự Tổng công ty, thôi giữ chức Trưởng Ban Kế hoạch Đầu tư Tổng công ty, thay thế Người phụ trách Kiểm toán nội bộ Tổng công ty;
 - + Miễn nhiệm 02 Chủ tịch Công ty và 01 Giám đốc Chi nhánh, bổ nhiệm 02 Chủ tịch Đơn vị; thôi giữ chức/miễn nhiệm 01 Chủ tịch HĐQT, 09 Thành viên HĐQT, 02 Trưởng Ban Kiểm soát và 03 Kiểm soát viên Đơn vị;
 - + Giới thiệu để bầu, bổ nhiệm/bổ nhiệm lại 05 Chủ tịch HĐQT, 15 Thành viên HĐQT Đơn vị, 04 Trưởng Ban Kiểm soát, 09 Kiểm soát viên Đơn vị.
- HĐQT chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiếp tục thực hiện các mục tiêu theo Kế hoạch 5 năm 2021-2025 đã đề ra, xây dựng Đề án Cơ cấu lại Tổng công ty giai đoạn 2021-2025, báo cáo và đã được cấp trên phê duyệt.
- HĐQT đã chỉ đạo, xây dựng Chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Tổng công ty, phổ biến tới các bộ phận, toàn thể cán bộ công nhân viên, Người lao động; thực hiện quyết liệt, nhanh chóng những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề ra; đẩy mạnh tiến độ đầu tư có trọng điểm vào các lĩnh vực chính phù hợp với nhu cầu thị trường, đặc biệt các dự án có kế hoạch hoàn thành trong năm 2022 của Tổng công ty, Đơn vị; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của Tổng công ty, Đơn vị nhằm huy động mọi nguồn lực cho phát triển sản xuất kinh doanh. Đặc biệt, trong năm 2022, HĐQT đã thông qua chủ trương lớn về phát triển sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực NLTTNK, ủng hộ mạnh mẽ Ban Điều hành nhằm thúc đẩy việc triển khai định hướng chuyển đổi quan trọng này.
- HĐQT đã chỉ đạo thực hiện đánh giá rủi ro tiềm ẩn, giải pháp ứng phó lạm phát, tăng cường công tác dự báo diễn biến tình hình địa chính trị, xung đột giữa Nga - Ukraine để chủ động đánh giá mức độ ảnh hưởng đến hoạt động SXKD, đầu tư của Tổng công ty, Đơn vị, kịp thời xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp, nhóm giải pháp phù hợp với hoạt động của Tổng công ty, Đơn vị nhằm quản trị tối ưu chi phí, đảm bảo dòng tiền linh hoạt, hiệu quả và thông suốt, đáp ứng hoạt động SXKD và đầu tư.
- HĐQT đã cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin về hoạt động của Tổng công ty theo đúng các quy định của pháp luật chứng khoán đối với tổ chức niêm yết; chỉ đạo bộ phận giúp việc tổ chức tiếp xúc với các quỹ, nhà đầu tư quan tâm đến cổ phiếu của Tổng công ty; tổ chức tiếp đón, làm việc với cổ đông khi có yêu cầu để giải thích, làm rõ, ghi nhận các ý kiến nhằm nâng cao chất lượng quản lý doanh nghiệp, đảm bảo tối đa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.
- HĐQT tổ chức làm việc trực tiếp, trực tuyến theo các chuyên đề, dự án, công việc quan trọng và những vấn đề mà HĐQT xét thấy cần thiết với Người có thẩm quyền của Tổng công ty, các Công ty con, các Công ty có vốn góp, liên doanh liên kết, để kịp thời chỉ đạo các vấn đề thuộc thẩm quyền, đảm bảo tất cả các hoạt động trong toàn Tổng công ty tuân thủ pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành.
- Căn cứ Kế hoạch đầu tư đã được phê duyệt, HĐQT thực hiện giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư các dự án tại Công ty mẹ, chỉ đạo quyết liệt công tác giám sát các dự

án đầu tư tại Đơn vị, thực hiện các công việc liên quan đến đầu tư đảm bảo tuân thủ Quy định hiện hành. Kết quả thực hiện giải ngân đầu tư trong năm 2022 của Công ty mẹ - PTSC là 262 tỷ VND, bằng 46,7% kế hoạch năm. Mặc dù chưa thể đạt Kế hoạch năm, tuy nhiên kết quả thực hiện đầu tư năm 2022 đã có nhiều bước đột phá lớn với nhiều Dự án được đẩy nhanh tiến độ và giải ngân trong năm, tăng cao so với kết quả thực hiện những năm gần đây. Công tác đầu tư tại các Công ty con cũng được triển khai tốt với tổng giá trị đầu tư thực hiện đạt hơn 315 tỷ VND. Nhiều hạng mục đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện thiết bị, phần mềm được hoàn thành đầu tư và có tác dụng hỗ trợ tích cực cho các hoạt động SXKD của các Đơn vị trong năm.

2. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của HĐQT

HĐQT đã tổ chức 09 cuộc họp (bao gồm họp thường kỳ kết hợp Hội nghị Liên tịch Đảng ủy-HĐQT-TGD, họp khác...) và 56 phiên họp, thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết của Thành viên HĐQT bằng văn bản đề thống nhất, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền.

Các quyết định của HĐQT phù hợp quy định và thực tế tình hình SXKD, định hướng quan trọng hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong quá trình điều hành, phối hợp tốt và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, đoàn thể hoạt động.

Tổng cộng ban hành 217 văn bản trong đó có 83 Nghị quyết, Quyết định và 134 văn bản khác để quản lý các hoạt động của Tổng công ty. Danh sách các cuộc họp, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT như **Phụ lục 2** đính kèm và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2022 đã công bố.

3. Hoạt động và báo cáo đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập

Thành viên độc lập HĐQT cùng với các Thành viên trong HĐQT đã tích cực thảo luận, đưa ý kiến trong quá trình xem xét quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành; theo dõi, giám sát việc thực hiện, tuân thủ các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp; giám sát, đánh giá công tác quản trị rủi ro, phê duyệt, giám sát các hợp đồng, giao dịch với người liên quan, giao dịch liên kết theo quy định.

Thành viên độc lập HĐQT tham dự đầy đủ các cuộc họp, thực hiện quyền biểu quyết theo quy định. Chi tiết kết quả tham gia họp và biểu quyết như thông tin Phụ lục 2 nêu trên.

Đánh giá về hoạt động của HĐQT Tổng công ty trong năm 2022:

+ Theo Kế hoạch hoạt động của HĐQT, các công việc của HĐQT Tổng công ty đã thực hiện trong năm 2022 tập trung đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đề ra và tuân thủ Điều lệ Tổng công ty, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT và các thông lệ chuẩn mực quản trị Tổng công ty, Quy định hiện hành;

+ Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện với lịch trình cụ thể, chuẩn bị tài liệu đầy đủ, theo đúng các nguyên tắc, quy định tại Quy chế Quản trị nội bộ. Nội dung các cuộc họp được các Thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Tổng công ty;

+ Tất cả Thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, có tính chuyên nghiệp cao, rõ ràng về trách nhiệm được phân công trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Tổng công ty và cân trọng trong việc thực hiện vai trò của mình;

+ HĐQT đã chỉ đạo, định hướng giải pháp hiệu quả, kịp thời để hỗ trợ Ban điều hành giải quyết các việc khó, hoàn thành mục tiêu SXKD chung của Tổng công ty, thực

hiện tốt việc giám sát và kiểm soát để đảm bảo tiêu chí tuân thủ pháp luật, Quy định hiện hành;

+ HĐQT đã thực hiện phân công nhiệm vụ từng Thành viên HĐQT theo dõi, phụ trách các Đơn vị, lĩnh vực công việc, trực tiếp theo dõi, giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chính trị SXKD và định kỳ tổ chức Chương trình làm việc với các Đơn vị, Người đứng đầu nhằm hỗ trợ, chỉ đạo, định hướng, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của Đơn vị trong hoạt động SXKD, công việc, dự án tại Đơn vị;

+ HĐQT đã lãnh đạo và quản lý Tổng công ty hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh và lợi nhuận của năm 2022, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cao cho cổ đông và thu nhập ổn định cho Người lao động;

+ HĐQT đã thực hiện tốt công tác giám sát đối với Ban TGD, đảm bảo hoạt động của Tổng công ty luôn được kiểm soát chặt chẽ, đi đúng định hướng Chiến lược phát triển của Tổng công ty và điều chỉnh các quyết định kịp thời khi thực tiễn yêu cầu.

4. Thù lao, phụ cấp, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT và từng thành viên HĐQT

Tiền lương, thù lao, phụ cấp và các chi phí hoạt động của HĐQT được thực hiện theo đúng Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022, Quy định hiện hành. Chi tiết như **Phụ lục 3** kèm theo.

5. Giao dịch với Người có liên quan

Năm 2022, Tổng công ty không phát sinh giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Năm 2022, Tổng công ty có giao dịch với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty và những người có liên quan của thành viên đó, chi tiết tại Phụ lục 5 đính kèm.

II. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc, Ban Tổng Giám đốc năm 2022

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với TGD, Ban TGD được thực hiện theo Quy chế quản lý nội bộ Tổng công ty. TGD cũng đồng thời là Thành viên HĐQT, luôn đảm bảo sự giám sát của HĐQT trong hoạt động điều hành Tổng công ty. Tại các phiên họp thường kỳ HĐQT, TGD báo cáo về các mặt hoạt động của Tổng công ty, báo cáo triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, báo cáo chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT. TGD và Ban TGD đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, đúng phân cấp quản lý tại Điều lệ và các Quy chế quản lý nội bộ Tổng công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.

HĐQT đánh giá cao sự nỗ lực hết sức to lớn, đoàn kết, quyết tâm, chung sức, chung lòng của Ban Điều hành, Tập thể Lãnh đạo Tổng công ty trong bối cảnh các dự án, công việc của thị trường dịch vụ dầu khí trong nước hết sức khó khăn, Ban TGD đã đề ra nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, đẩy mạnh công tác phát triển kinh doanh và tìm kiếm sản phẩm dịch vụ mới trong năm 2022. Tỷ trọng doanh thu cung cấp dịch vụ ra nước ngoài năm 2022 của Tổng công ty đạt trên 40%, tăng nhiều so với những năm trước đây cho thấy nỗ lực chuyển dịch cơ cấu doanh thu sang thị trường nước ngoài. Đặc biệt sự nỗ lực phát triển dịch vụ mới, đã ký được hợp đồng, công việc thuộc lĩnh vực năng lượng tái tạo ngoài khơi, mở ra cơ hội chuyển đổi thành công của Tổng công ty, duy trì ổn định và hướng tới sự phát triển bền vững. Các dịch vụ do Tổng công ty



thực hiện luôn đảm bảo an toàn, bảo vệ môi trường, chất lượng, tiến độ, được khách hàng đánh giá cao, cơ bản phát huy hiệu quả, có lãi. Công tác SXKD, các hoạt động năm 2022 của Tổng công ty và các Đơn vị phát triển, đảm bảo hiệu quả, thực hiện thành công, cao nhất các Kế hoạch, chỉ tiêu, nhiệm vụ ĐHCĐ giao.

III. Kết quả hoạt động của từng Thành viên HĐQT năm 2022

- Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện theo các trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ của Tổng công ty và mời Ban Kiểm soát cùng tham dự họp; thông báo mời họp, hồ sơ, tài liệu được gửi đầy đủ đến các Thành viên HĐQT, Ban KS dự họp để tham khảo, nghiên cứu theo quy định. Các nội dung họp bao quát, đầy đủ các chủ đề liên quan đến hoạt động của Tổng công ty, tuân thủ Quy định hiện hành, được các Thành viên HĐQT chủ động thảo luận, đánh giá đầy đủ và thận trọng đề đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Tổng công ty. Biên bản các cuộc họp của HĐQT đã được lập đầy đủ chữ ký của các Thành viên HĐQT tham dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật.

- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp phù hợp với các quy định pháp luật, Điều lệ, các Quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty, Nghị quyết ĐHCĐ và phù hợp với chiến lược, kế hoạch SXKD đã được thông qua.

- HĐQT hoàn thành tốt các chức năng, quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT, các quy định có liên quan khác của pháp luật và Tổng công ty; thực hiện tốt việc giám sát công tác, điều hành của Ban TGD. HĐQT làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị công ty nghiêm ngặt, thực hiện đúng vai trò và đã đề xuất nhiều giải pháp, đưa ra các quyết định đúng đắn, kịp thời. HĐQT tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ để Thành viên độc lập HĐQT thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

HĐQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với kết quả đánh giá chi tiết từng thành viên như **Phụ lục 4** kèm theo.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2023, Kế hoạch hoạt động của HĐQT Tổng công ty tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chính như nêu sau đây.

1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao, thực hiện thành công, toàn diện mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch SXKD năm 2023, góp phần hoàn thành nhiệm vụ Kế hoạch 5 năm 2021-2025 của Tổng công ty, tạo nền tảng vững chắc để phát triển Tổng công ty bền vững.

2. Thực hiện tốt công tác pháp chế, pháp lý bao gồm không giới hạn việc cập nhật, lưu trữ, thông tin, sử dụng, đào tạo, áp dụng. Trên cơ sở đó, đảm bảo toàn bộ các công việc, hoạt động của Tổng công ty tuân thủ, phù hợp Quy định hiện hành; phối hợp, xử lý, thực hiện tốt công tác thanh - kiểm tra, kiểm toán, giám sát, kiểm soát; xử lý tốt, hài hòa tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, bất đồng kinh tế, dân sự (nếu có).

3. Thực hiện tốt công tác tài chính, kế toán, thanh toán, thu hồi nợ, đảm bảo tình hình tài chính, vốn, dòng tiền tốt, ổn định, lành mạnh; sử dụng hiệu quả nguồn vốn, bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty.

4. Đẩy mạnh tham gia trong quá trình chuyển dịch năng lượng, năng lượng xanh, sạch; đẩy mạnh công tác phát triển kinh doanh, phát triển thị trường trong và ngoài nước, thị trường ngoài dầu khí, phát triển sản phẩm mới, tăng trưởng doanh thu, tìm thêm công việc, dự án, và quản lý thực hiện công việc thành công, hiệu quả, đồng thời đảm bảo tuân thủ Quy định hiện hành, không ngừng nâng cấp Hệ thống quản lý, tạo nền tảng

vững chắc cho ổn định và phát triển doanh nghiệp; thực hiện tốt công tác hợp tác, phát triển uy tín, thương hiệu.

5. Chỉ đạo, giám sát thực hiện các Dự án, công việc, hoạt động đã, đang, sẽ thực hiện đảm bảo an toàn tuyệt đối, bảo vệ môi trường, sức khỏe nghề nghiệp, chất lượng, tiến độ, hiệu quả, các Dự án, công việc thành công, đạt mức cao nhất; trên cơ sở đó, thực hiện thành công, cao nhất Kế hoạch sản xuất kinh doanh Năm 2023 (Phụ lục 1), các chỉ tiêu, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch, các hoạt động đề ra, được duyệt.

6. Đẩy mạnh triển khai, áp dụng hệ thống, tổng hợp các giải pháp, liên tục cải tiến, nâng cấp, nâng cao năng lực, năng lực cạnh tranh.

7. Xây dựng và cải tiến, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro trong công việc, các hoạt động, quản trị rủi ro doanh nghiệp.

8. Thực hiện tốt, phù hợp Quy định hiện hành về chế độ, chính sách, chăm sóc, đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với Người lao động, quyền và lợi ích của các Cổ đông, Chủ sở hữu Tổng công ty. Đồng thời, phối hợp thực hiện tốt công tác của các Tổ chức đoàn thể, chính trị-xã hội, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội CCB, công tác thi đua và phát huy hiệu quả vào các hoạt động của tổ chức.

9. Tiếp tục lãnh đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học, kỹ thuật, công nghệ mới, quản lý tiên tiến, hiện đại vào các lĩnh vực hoạt động, liên tục cải tiến, phát huy sáng kiến, sáng chế.

10. Quyết liệt thực hiện công tác tái cấu trúc liên tục, trung và dài hạn; rà soát, đánh giá, điều chỉnh, sắp xếp nguồn lực, tổ chức, nhân sự phù hợp, hiệu quả; áp dụng các loại hình đào tạo, liên tục nâng cấp nguồn nhân lực.

11. Tăng cường, quản lý tốt công tác đầu tư, chỉ đầu tư khi chứng minh đảm bảo hiệu quả, thực hiện các công việc liên quan đến đầu tư đảm bảo tuân thủ Quy định hiện hành.

12. Kế thừa, duy trì, phát huy, phát triển văn hóa doanh nghiệp PTSC, Petrovietnam; thực hiện tốt công tác ASXH. Thực hiện thành công, cao nhất các nhiệm vụ, công việc, hoạt động khác phát sinh, hoặc khi được Tập đoàn, cấp trên giao.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của HĐQT Tổng công ty năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Ban KS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

Tài liệu đính kèm:

- Phụ lục 1. Các chỉ tiêu Kế hoạch sxkd 2023.
- Phụ lục 2. Danh sách các cuộc họp, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT năm 2022.
- Phụ lục 3. Lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT năm 2022.
- Phụ lục 4. Đánh giá kết quả hoạt động thành viên HĐQT năm 2022.
- Phụ lục 5. Giao dịch giữa Tổng công ty PTSC và Người có liên quan (tổ chức).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Tùng

PHỤ LỤC 1.
CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

1. Kế hoạch SXKD toàn Tổng công ty (hợp nhất):

Stt	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ VNĐ	13.200
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	780
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VNĐ	560
4	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ VNĐ	580

2. Kế hoạch SXKD Công ty mẹ - Tổng công ty:

Stt	CÁC CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2023
1	Vốn điều lệ	Tỷ VNĐ	4.780
2	Doanh thu	Tỷ VNĐ	5.300
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	610
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ VNĐ	430
5	Thực hiện đầu tư	Tỷ VNĐ	1.836
6	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	Tỷ VNĐ	310

PHỤ LỤC 2.
DANH SÁCH CÁC CUỘC HỌP, NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

I. THÔNG KÊ THAM DỰ HỌP HĐQT CỦA CÁC THÀNH VIÊN TRONG NĂM 2022

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Cuộc họp/lấy ý kiến	Tỷ lệ tham dự	Lý do
1.	Ông Phan Thanh Tùng	CT.HĐQT/ TV.HĐQT	28/5/2018 (bầu CT.HĐQT) 25/5/2018 (bầu lại TV.HĐQT) (13/6/2013-bầu lần đầu)	65	100%	
2.	Ông Lê Mạnh Cường	TV.HĐQT/ TGD	25/5/2018, bổ nhiệm TGD ngày 28/5/2018.	65	100%	
3.	Ông Đỗ Quốc Hoan	TV. HĐQT	28/4/2021 (bầu lại TV.HĐQT) (08/11/2016-bầu lần đầu)	65	100%	
4.	Ông Nguyễn Xuân Ngọc	TV. HĐQT	25/5/2018	65	100%	
5.	Ông Trần Ngọc Chương	TV. HĐQT	04/01/2022	65	100%	
6.	Ông Hoàng Xuân Quốc	TV độc lập HĐQT	28/4/2022	35	53,8%	Bắt đầu là Thành viên độc lập HĐQT kể từ 28/4/2022
7.	Ông Lưu Đức Hoàng	TV độc lập HĐQT	(25/5/2018-bầu lần đầu; 04/01/2022-miễn nhiệm)	00	0%	

II. DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HĐQT NĂM 2022 (đính kèm)

PHỤ LỤC 2.
II. DANH MỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY PTSC NĂM 2022

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	01/QĐ-PTSC-HDQT	04/01/2022	Quyết định về việc Bổ nhiệm Ông Lưu Đức Hoàng	100%
2.	2/NQ-PTSC-HDQT	04/01/2022	Nghị quyết về việc ban hành Quy định về định mức hành chính của Cơ quan Tổng công ty và Văn phòng Đại diện Tổng công ty	100%
3.	06/QĐ-PTSC-HDQT	10/01/2022	Quyết định về việc Công tác cán bộ (Điều động và Bổ nhiệm ông Đỗ Huy Thế giữ chức Trưởng Ban TCNS)	100%
4.	14/QĐ-PTSC-HDQT	10/01/2022	Quyết định về việc Công tác cán bộ	100%
5.	25/NQ-PTSC-HDQT	19/01/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021 cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn và Công ty Cổ phần có vốn góp chi phối của Tổng công ty	100%
6.	30/NQ-PTSC-HDQT	21/01/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt định mức tiêu hao nhiên liệu, dầu nhờn và sơn bảo dưỡng cho các phương tiện; thiết bị là các tài sản cố định của Tổng công ty	100%
7.	31/NQ-PTSC-HDQT	21/01/2022	Nghị quyết về việc Phân cấp phê duyệt định mức kinh tế - kỹ thuật của Tổng công ty	100%
8.	51/QĐ-PTSC-HDQT	26/01/2022	Quyết định về việc Ban hành Điều lệ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khách sạn Dầu khí PTSC	100%
9.	53/NQ-PTSC-HDQT	27/01/2022	Nghị quyết về việc Sử dụng Quỹ thường Ban điều hành năm 2020 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
10.	58/NQ-PTSC-HDQT	28/01/2022	Nghị quyết về việc Xếp lương chức danh cho Thành viên HĐQT Tổng công ty	100%
11.	66/NQ-PTSC-HDQT	11/02/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch đầu tư máy hàn năm 2022 cho Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC	100%
12.	67/NQ-PTSC-HDQT	11/02/2022	Nghị quyết về việc Điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
13.	68/NQ-PTSC-HDQT	11/02/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021 của Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
14.	77/QĐ-PTSC-HDQT	18/02/2022	Quyết định về việc Công tác cán bộ	100%

Trang 1/6




STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
15.	84/QĐ-PTSC-HDQT	07/03/2022	Quyết định về việc Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Tổng công ty	100%
16.	85/QĐ-PTSC-HDQT	07/03/2022	Quyết định về việc Bổ sung Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
17.	87/NQ-PTSC-HDQT	09/03/2022	Nghị quyết về việc Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022	100%
18.	101/QĐ-PTSC-HDQT	25/03/2022	Quyết định về việc Công tác cán bộ	100%
19.	114/NQ-PTSC-HDQT	30/03/2022	Nghị quyết về việc Kiện toàn Chức năng, Nhiệm vụ và Cơ cấu tổ chức của Ban Tài chính Kế toán Tổng công ty	100%
20.	123/NQ-PTSC-HDQT	06/04/2022	Nghị quyết về việc Triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
21.	129/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC	100%
22.	130/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Dầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	100%
23.	131/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
24.	132/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC	100%
25.	133/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng hải PTSC	100%
26.	134/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Labuan	100%
27.	135/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	100%
28.	136/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC	100%
29.	137/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC	100%
30.	138/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của	100%

Trang 2/6

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC	
31.	139/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Phú Mỹ	100%
32.	140/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa	100%
33.	141/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đinh Vũ	100%
34.	142/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam	100%
35.	143/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	100%
36.	144/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Liên doanh Malaysia Vietnam Offshore Terminal (L) Ltd	100%
37.	145/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Liên doanh PTSC South East Asia Pte.Ltd	100%
38.	146/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Liên doanh Vietnam Offshore Floating Terminal (R) Ltd	100%
39.	147/NQ-PTSC-HDQT	08/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Liên doanh PTSC Asia Pacific Pte. Ltd	100%
40.	148/QĐ-PTSC-HDQT	13/04/2022	Quyết định về việc Công tác cán bộ (Bổ nhiệm Ông Trương Tuấn Nghĩa - Chủ tịch công ty KSCTN)	100%
41.	150/NQ-PTSC-HDQT	13/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Hợp Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa	100%
42.	151/NQ-PTSC-HDQT	13/04/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
43.	174/NQ-PTSC-HDQT	20/04/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
44.	183/NQ-PTSC-HDQT	25/04/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
45.	184/NQ-PTSC-HDQT	25/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt tài liệu Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bảo vệ An ninh Dầu khí Việt Nam	100%

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
46.	185/NQ-PTSC-HDQT	25/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt tài liệu Hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lấp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biển PTSC	100%
47.	186/NQ-PTSC-HDQT	25/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Khai thác Dầu khí PTSC	100%
48.	187/NQ-PTSC-HDQT	26/04/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Nội dung và Tài liệu trình Đại hội đồng Cổ đông tại phiên Hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
49.	224/NQ-PTSC-HDQT	18/05/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
50.	229/NQ-PTSC-HDQT.	18/05/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	100%
51.	230/NQ-PTSC-HDQT	18/05/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Phú Mỹ	100%
52.	242/NQ-PTSC-HDQT	24/05/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tài liệu Hội đồng Cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Chế tạo Giàn khoan Dầu khí	100%
53.	243/NQ-PTSC-HDQT	24/05/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
54.	252/NQ-PTSC-HDQT	02/06/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt sửa đổi Thỏa thuận Cổ đông, thay đổi đối tác trong Công ty Liên doanh PTSC Asia Pacific Pte. Ltd	100%
55.	253/NQ-PTSC-HDQT	02/06/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt sửa đổi Thỏa thuận Cổ đông, thay đổi đối tác trong Công ty Liên doanh PTSC South East Asia Pte. Ltd	100%
56.	254/NQ-PTSC-HDQT	02/06/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2022	100%
57.	255/NQ-PTSC-HDQT	03/06/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
58.	266/NQ-PTSC-HDQT	10/06/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt mua Tàu cho Dự án đầu tư và kinh doanh Tàu dịch vụ dầu khí đa năng loại 5.000 - 6.000 BHP, DP2	100%
59.	318/QĐ-PTSC-HDQT	18/07/2022	Quyết định về việc Phân công nhiệm vụ trong Hội đồng quản trị Tổng công ty	100%
60.	322/QĐ-PTSC-HDQT	19/07/2022	Quyết định về việc Thành lập Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam tại Trung Đông	100%

Trang 4/6

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thống qua
61.	325/NQ-PTSC-HDQT	22/07/2022	Nghị quyết về việc Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư năm 2022 của Công ty Cổ phần Dầu từ Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	100%
62.	324/NQ-PTSC-HDQT	22/07/2022	Nghị quyết về việc Bổ sung Kế hoạch đầu tư năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật PTSC Thanh Hóa	100%
63.	384/NQ-PTSC-HDQT	29/08/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt nội dung tổ chức Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2022 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt, Vận hành và Bảo dưỡng Công trình Dầu khí Biên PTSC	100%
64.	417/NQ-PTSC-HDQT	14/09/2022	Nghị quyết về việc Điều chỉnh Kế hoạch đầu tư năm 2022 của Công ty mẹ - Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	100%
65.	418/NQ-PTSC-HDQT	14/09/2022	Nghị quyết về việc Chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền	100%
66.	425/NQ-PTSC-HDQT	16/09/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
67.	460/NQ-PTSC-HDQT	03/10/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Hệ thống Quy chế Khoa học Công nghệ - Sáng kiến Sáng chế - Cải tiến	100%
68.	462/NQ-PTSC-HDQT	04/10/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
69.	467/QĐ-PTSC-HDQT	04/10/2022	Quyết định về việc Nghi hưu của Ông Nguyễn Hữu Hải	100%
70.	468/QĐ-PTSC-HDQT	04/10/2022	Quyết định về việc Công tác cán bộ	100%
71.	480/NQ-PTSC-HDQT	12/10/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%
72.	493/NQ-PTSC-HDQT	18/10/2022	Nghị quyết về việc Xếp lương chức danh cho Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty	100%
73.	526/NQ-PTSC-HDQT	09/11/2022	Nghị quyết về việc Chương trình An sinh Xã hội năm 2022-2023	100%
74.	538/QĐ-PTSC-HDQT	16/11/2022	Quyết định về việc Công tác cán bộ	100%
75.	546/NQ-PTSC-HDQT	18/11/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn và Công ty Cổ phần có vốn góp chi phối của Tổng công ty	100%

Handwritten signature

STT	Số Nghị quyết, Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
76.	573/NQ-PTSC-HDQT	02/12/2022	Nghị quyết về việc Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Cơ khí Hàng Hải	100%
77.	574/NQ-PTSC-HDQT	02/12/2022	Nghị quyết về việc Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC	100%
78.	575/NQ-PTSC-HDQT	02/12/2022	Nghị quyết về việc Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 của Công ty TNHH Khách sạn Dầu khí PTSC	100%
79.	584/NQ-PTSC-HDQT	08/12/2022	Nghị quyết về việc Phê duyệt Quy chế Quản lý tài chính của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Khảo sát và Công trình ngầm PTSC	100%
80.	596/QĐ-PTSC-HEQT	15/12/2022	Quyết định về việc Phê duyệt địa điểm đăng ký thành lập, tên giao dịch tiếng Anh, ngành nghề kinh doanh của Chi nhánh Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam tại Trung Đông	100%
81.	606/QĐ-PTSC-HEQT	19/12/2022	Quyết định về việc Cử Cán bộ đi công tác nước ngoài	100%
82.	614/NQ-PTSC-HEQT	26/12/2022	Nghị quyết về việc Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ với Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	100%
83.	622/NQ-PTSC-HEQT	30/12/2022	Nghị quyết về việc Công tác cán bộ	100%

PHỤ LỤC 3.
LƯƠNG, THÙ LAO, PHỤ CẤP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, thù lao, phụ cấp (VNĐ)	Thưởng Ban Điều hành 2022 và các khoản lợi ích khác bằng tiền (VNĐ)	Tổng thu nhập trước thuế (VNĐ)
1	Phan Thanh Tùng	Chủ tịch HĐQT	1.636.988.000	1.514.155.000	3.151.143.000
2	Lê Mạnh Cường	Thành viên HĐQT, TGD	1.626.031.000	1.438.675.000	3.064.706.000
3	Đỗ Quốc Hoan	Thành viên HĐQT	1.361.975.000	1.259.018.000	2.620.993.000
4	Nguyễn Xuân Ngọc	Thành viên HĐQT	1.257.206.000	1.172.285.000	2.429.491.000
5	Trần Ngọc Chương	Thành viên HĐQT	1.256.997.000	67.416.000 ^(*)	1.324.413.000
6	Hoàng Xuân Quốc	Thành viên độc lập HĐQT	80.000.000	-	80.000.000

() Ông Trần Ngọc Chương mới bổ nhiệm Thành viên HĐQT từ ngày 04/01/2022 nên trong năm 2022 không phát sinh thưởng Ban Điều hành.*

PHỤ LỤC 4. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TỪNG THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2022

Hoạt động của các Thành viên HĐQT đều được phân công nhiệm vụ cụ thể, tạo tính dân chủ và sức mạnh trí tuệ tập thể; thực hiện kiểm tra, giám sát, đốc thúc Ban Điều hành thực hiện các nội dung, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, cấp trên giao; chủ động trao đổi, thảo luận và nêu ý kiến trong lĩnh vực được phân công, cụ thể nêu sau đây.

❖ Ông **Phan Thanh Tùng** – Chủ tịch HĐQT

- Thực hiện, tuân thủ các quyền và nghĩa vụ của Thành viên, Chủ tịch HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty và các quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực công việc phụ trách và giám sát hoạt động các Đơn vị, Bộ phận được giao.
- Lĩnh vực phụ trách: Trực tiếp chỉ đạo xây dựng và triển khai định hướng, chiến lược phát triển trung và dài hạn của Tổng Công ty; trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức, nhân sự; công tác đoàn thể, các vấn đề liên quan đến các tổ chức chính trị-xã hội; ban hành, sửa đổi các quy chế, quy định, chính sách chung của Tổng công ty; giải quyết các khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ quản lý Tổng công ty.
- Giám sát hoạt động: Cơ quan Tổng Công ty, Ban Thư ký, Công ty CKHH.

❖ Ông **Lê Mạnh Cường** – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

- Thực hiện, tuân thủ các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty và các quy định liên quan khác (ngoài việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Tổng Giám đốc); hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực công việc phụ trách và giám sát hoạt động các Đơn vị được giao.
- Lĩnh vực phụ trách: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, phụ trách SXKD của Tổng công ty; phụ trách Dịch vụ Cơ khí dầu khí; Dịch vụ, dự án, công việc liên quan kho nổi FSO, FPSO, MOPU, MOPSU...; O&M các công trình dầu khí, công nghiệp; công tác phát triển kinh doanh, dịch vụ mới, thương mại, thị trường, khách hàng, hợp tác, liên danh, liên kết, bảo lãnh thương mại; công tác xây dựng & phát triển thương hiệu, văn hóa doanh nghiệp; công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật
- Giám sát hoạt động: Công ty KT, các Công ty Liên doanh, Chi nhánh PTSC tại nước ngoài.

❖ Ông **Nguyễn Xuân Ngọc** – Thành viên HĐQT

- Thực hiện, tuân thủ các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty và các quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực công việc phụ trách và giám sát hoạt động các Đơn vị được giao.
- Lĩnh vực phụ trách: Dịch vụ, dự án, công việc liên quan dầu khí Biển (offshore, ngoài liên quan Tàu biển, FSO, FPSO, MOPU, MOPSU, Cơ khí dầu khí mà thuộc phân công của Thành viên HĐQT khác); dịch vụ, dự án, công việc liên quan Cảng; công việc liên quan tài chính, đầu tư tài chính, kế toán và kiểm toán, tài sản, đầu tư, đấu thầu, mua sắm, bảo hiểm, và công tác thanh kiểm tra, giám sát có liên quan; các việc liên quan cổ đông, cổ phiếu, chứng khoán, nhà đầu tư; công tác theo dõi hợp đồng với Bên có liên quan; công tác tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng; công tác quan hệ với truyền thông, phương tiện thông tin đại chúng, phát ngôn, cung cấp thông tin, quan hệ công chúng, kênh thông tin, bản tin nội bộ Tổng công ty
- Giám sát hoạt động: KTNB Tổng công ty, Công ty PM, QN, TH, Chi nhánh CDV, ĐN.

❖ Ông **Đỗ Quốc Hoan** – Thành viên HĐQT

- Thực hiện, tuân thủ các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty và các quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực công việc phụ trách và giám sát hoạt động các Đơn vị được giao.
- Lĩnh vực phụ trách: Dịch vụ, dự án, công việc liên quan Tàu biển, bao gồm cả tàu dịch vụ, khảo sát biển dùng tàu, khảo sát địa chấn, địa chất và công trình ngầm, ROV; hệ thống quản lý, sức khỏe, an toàn, môi trường chất lượng; công tác bảo vệ, an ninh an toàn dầu khí, an ninh

trật tự, an ninh quốc phòng, an ninh biển đảo, phòng chống khủng bố, cướp biển, ứng cứu tình huống khẩn cấp; công tác tuân thủ pháp luật, tuân thủ Quy định hiện hành, hệ thống văn bản quản lý nội bộ.

- Giám sát hoạt động: Công ty KSCTN, Labuan, SMBĐ, KSDK, Chi nhánh TDV.
- ❖ Ông **Trần Ngọc Chương** – Thành viên HĐQT
 - Thực hiện, tuân thủ các quyền và nghĩa vụ của Thành viên HĐQT quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty và các quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực công việc phụ trách và giám sát hoạt động các Đơn vị được giao.
 - Lĩnh vực phụ trách: Dịch vụ, dự án, công việc liên quan trên Bờ (onshore); giúp Chủ tịch HĐQT chỉ đạo, quản lý, đôn đốc công tác xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển của Tổng công ty; công tác tái cấu trúc toàn Tổng công ty; công tác đào tạo, tiền lương, thù lao, chế độ chính sách; công tác thanh, kiểm tra khác; quản lý Người đại diện tại các Đơn vị; công tác an sinh - xã hội.
 - Giám sát hoạt động: Công ty LDBĐ, ANDK, ĐN, VPĐD TCT tại Hà Nội, Chi nhánh QB.
- ❖ Ông **Hoàng Xuân Quốc** – Thành viên độc lập HĐQT
 - Thực hiện, tuân thủ các quyền và nghĩa vụ của Thành viên độc lập quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Tổng công ty và các quy định liên quan khác; hoàn thành tốt nhiệm vụ do HĐQT phân công về lĩnh vực công việc phụ trách và giám sát hoạt động các Đơn vị được giao.
 - Lĩnh vực phụ trách: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thành viên độc lập theo Quy định hiện hành; dịch vụ, dự án, công việc liên quan Năng lượng tái tạo ngoài khơi; công tác nghiên cứu, phát triển khoa học, kỹ thuật, công nghệ, hệ thống định mức, chuyển đổi số, sáng kiến, sáng chế, cải tiến của Tổng công ty; công tác quản trị rủi ro.
 - Hỗ trợ giám sát hoạt động: Công ty CKHH, KSCTN, LDBĐ.

PHỤ LỤC 5. GIAO DỊCH GIỮA TỔNG CÔNG TY PTSC VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN (TỔ CHỨC)
Kỳ báo cáo: Năm 2022

STT	Tên tổ chức	Mã quan hệ liên quan với Tổng công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH			Địa chỉ trụ sở chính	Thỏa thuận giám định với Tổng công ty	Số văn bản phê duyệt	Số lượng giao dịch/Hợp đồng	Giá trị giao dịch/ hợp đồng (Chưa VAT)	Loại Hợp đồng	Giá trị thực hiện năm 2022 (chưa VAT)
			Số	Ngày cấp	Nơi cấp							
1	TỔ CHỨC		4	5	6	7	11	16	13	14	15	
1	Tập đoàn Đak-Klai Việt Nam	- Cổ đông lớn; - Ông Phan Thanh Tùng - Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Xuân Ngọc - TV HĐQT và Ông Lê Mạnh Cường - TV HĐQT/Tổng Giám đốc PTSC là những người có liên quan vốn của Tập đoàn Đak-Klai Việt Nam PTSC	01/008/19/1	24/06/2015	Sở KBĐT Hà Nội	18 Phố Láng Hạ, Phường Thanh Xuân, Quận Đống Đa, Hà Nội	23/02/2022	4790-DVKT-HDDT	1	Thỏa thuận tài chính nội bộ	-	VND 530.099.657
1	Tập đoàn Đak-Klai Việt Nam	- Cổ đông lớn; - Ông Phan Thanh Tùng - Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Xuân Ngọc - TV HĐQT và Ông Lê Mạnh Cường - TV HĐQT/Tổng Giám đốc PTSC là những người có liên quan vốn của Tập đoàn Đak-Klai Việt Nam PTSC	01/008/19/1	24/06/2015	Sở KBĐT Hà Nội	18 Phố Láng Hạ, Phường Thanh Xuân, Quận Đống Đa, Hà Nội	26/12/2022	6148Q-PTSC-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 4.371.695.655
1	Tập đoàn Đak-Klai Việt Nam	- Cổ đông lớn; - Ông Phan Thanh Tùng - Chủ tịch HĐQT Ông Nguyễn Xuân Ngọc - TV HĐQT và Ông Lê Mạnh Cường - TV HĐQT/Tổng Giám đốc PTSC là những người có liên quan vốn của Tập đoàn Đak-Klai Việt Nam PTSC	01/008/19/1	24/06/2015	Sở KBĐT Hà Nội	18 Phố Láng Hạ, Phường Thanh Xuân, Quận Đống Đa, Hà Nội	01/02/2022	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 327.040.000
2	Tổng công ty Thương mại Khai thác Dầu Khí (PVET)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 26, Tòa nhà CharanVa, 117 Tháp Dục Hồng, Cầu Giấy, HN.	24/02/2022	4790-DVKT-HDDT	1	Dài hạn	Dài hạn	USD 650.000.000
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	01/05/2022	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 16.650.475.750
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	16/03/2020	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 30.506.098.000
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	26/09/2019	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 1.288.299.529
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	27/05/2022	4790-DVKT-HDDT	1	Ngắn hạn	Ngắn hạn	USD 58.898,30
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	22/08/2022	4790-DVKT-HDDT	1	Dài hạn	Dài hạn	USD 588.983,05
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	10/09/2022	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 9.328.038.800
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	10/09/2021	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 286.392.000
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	24/06/2019	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 779.977.875.027
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	30/08/2019	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 2.233.262.662.835
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	2021	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 1.034.552.000.000
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	22/10/2018	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 104.237,28
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	12/11/2021	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 644.915,25
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	18/02/2022	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 95.338,98
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	26/06/2022	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 1.294.467,79
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	11/10/2022	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 306.864,40
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	03/02/22	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 2.081.539.336
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	01/09/2016	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 26.945.729.657
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	30/12/2014	4790-DVKT-HDDT	1	Hợp đồng EPC-Dầu mỏ địa chất	Hợp đồng EPC-Dầu mỏ địa chất	VND 15.481.008.947
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	31/03/20	606-2020/PTSC-TDN-BHN-VAC	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 332.057,62
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	01/02/2010	001-2010/PTSC-TDN-BHN-VAC	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 1.300.443,79
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	01/02/2021	001-2014/PTSC-TDN-BHN-VAC	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 362.286,13
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	11/01/2022	062-2021/PTSC-TDN-BHN-VAC	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 2.209.322,01
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	15/10/2021	BD-LOG-2021-081	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 11.680.410.046
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	15/10/2021	BD-LOG-2021-082/NT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 340.013.091
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	09/10/2011	03/CO/2011	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	USD 13.591.055,00
2	Tổng công ty Khai Việt Nam - (KVN) (PV) (lớn)	NCLQ của Cổ đông lớn	-	-	-	Tầng 12, 13A, 14 và tầng 15 Tòa nhà PV GAS, số 67 đường Nguyễn Văn Thiệu và Hoàng Kế Viêm, Quận Nhà Bè, TP HCM	19/01/2021	4790-DVKT-HDDT	1	HĐ mua bán	HĐ mua bán	VND 270.743,026

Số: 750/BC-PTSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

**BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ
KẾ HOẠCH NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

**PHẦN I
BÁO CÁO TỔNG KẾT
CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022****I. Công tác Sản xuất Kinh doanh****1) *Bối cảnh thực hiện***

Từ đầu năm 2022 tình hình chính trị, kinh tế vĩ mô trên thế giới có nhiều biến động phức tạp và diễn biến khó lường, xung đột thương mại giữa các nền kinh tế làm đứt gãy chuỗi cung ứng, giá nguyên vật liệu, nhiên liệu đầu vào và chi phí vận tải tăng cao. Ở thị phần trong nước, ngành dầu khí Việt Nam đang đối diện nhiều thách thức bởi xu hướng chuyển dịch năng lượng sang năng lượng tái tạo; các mỏ dầu khí suy giảm sản lượng tự nhiên; các lô/ mỏ nhận lại từ nhà thầu nước ngoài chưa có cơ chế vận hành dẫn đến việc đầu tư các dự án mới cho thăm dò khai thác, gia tăng trữ lượng trong nước gặp nhiều khó khăn, chậm tiến độ.

Đối với thị trường dịch vụ kỹ thuật dầu khí, khối lượng công việc và dự án liên quan đến các lĩnh vực hoạt động của PTSC trong nước tiếp tục khan hiếm, thậm chí có lĩnh vực không có dự án mới, giá dịch vụ duy trì ở mức thấp và cạnh tranh vô cùng khốc liệt gây ảnh hưởng nhất định đến các hoạt động SXKD của PTSC. Bên cạnh đó, công tác phát triển dịch vụ ra nước ngoài hết sức khó khăn do áp lực cạnh tranh lớn cũng như sức ép giảm chi phí, yêu cầu các điều khoản đầy rủi ro về phía nhà thầu và sự bảo hộ đối với doanh nghiệp trong nước của các nước sở tại ngày càng gia tăng. PTSC buộc phải tìm định hướng mới, thị trường mới để đảm bảo duy trì sự phát triển.

2) *Hoạt động Sản xuất Kinh doanh***a) Kết quả hoạt động SXKD**

Trong bối cảnh đó, bên cạnh việc thực hiện quyết liệt các biện pháp quản lý, triển khai tái cấu trúc mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả mô hình hoạt động, kiểm soát chặt chẽ và tiết

giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh, PTSC đã chủ động nắm bắt cơ hội kinh doanh trong xu hướng chuyển dịch năng lượng để phát triển các sản phẩm mới, mở rộng cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực năng lượng tái tạo ngoài khơi cũng như đẩy mạnh phát triển dịch vụ ra thị trường nước ngoài như khu vực Trung Đông, Ấn Độ, Malaysia, Brunei, Indonesia, Cambodia... góp phần bù đắp khối lượng công việc truyền thống liên tục bị giảm sút trong thời gian qua. Kết quả doanh thu hợp nhất thực hiện năm 2022 là **17.081 tỷ đồng**, đạt 170,8% kế hoạch năm 2022, tăng 15,6% so với thực hiện năm 2021; Lợi nhuận hợp nhất trước thuế thực hiện năm 2022 là **1.174 tỷ đồng**, đạt 192,4% kế hoạch năm 2022, tăng 21,1% so với thực hiện năm 2021. Đây là nỗ lực hết sức to lớn của PTSC trong bối cảnh các dự án, công việc thị trường dịch vụ dầu khí trong nước hết sức khó khăn, không còn nhiều. Tỷ trọng doanh thu cung cấp dịch vụ ra nước ngoài năm 2022 đạt trên 40%, tăng nhiều so với những năm trước đây cho thấy nỗ lực chuyển dịch cơ cấu doanh thu sang thị trường nước ngoài của PTSC nhằm đảm bảo duy trì sự phát triển ổn định, bền vững. Các dịch vụ do PTSC thực hiện luôn đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ, được khách hàng đánh giá cao.

b) Các chỉ tiêu SXKD hợp nhất PTSC

Dvt: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Đạt % (so với KH năm)	So với cùng kỳ năm trước
1.	Doanh thu hợp nhất	14.772	10.000	17.081	170,8%	115,6%
2.	Lợi nhuận trước thuế	969	610	1.174	192,4%	121,1%
3.	Lợi nhuận sau thuế	751	488	944	193,5%	125,8%
4.	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	934	460	616	133,9%	65,9%

c) Các chỉ tiêu SXKD Công ty mẹ - PTSC

Dvt: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Đạt % (so với KH năm)	So với cùng kỳ năm trước
1.	Vốn điều lệ	4.780	4.780	4.780	100,0%	100,0%
2.	Doanh thu	6.613	3.800	6.868	180,7%	103,9%
3.	Lợi nhuận trước thuế	908	460	878	191,0%	96,7%
4.	Lợi nhuận sau thuế	729	410	693	168,9%	95,0%
5.	Tỷ suất LNST/VĐL	15,3%	8,6%	14,5%	168,9%	95,0%
6.	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	313	200	361	180,6%	115,5%
7.	Thực hiện đầu tư	14	490	262	53,6%	1.843,7%

3) Chi tiết Kết quả Sản xuất Kinh doanh Dịch vụ

a) Dịch vụ Cung ứng Tàu chuyên dụng:

Kết quả doanh thu thực hiện năm 2022 là 1.946 tỷ đồng, đạt 181% Kế hoạch năm 2022, tăng 8,0% so với thực hiện năm 2021. Tổng số ngày hoạt động của các Tàu dịch vụ của PTSC (bao gồm cả Tàu thuê bareboat) đạt 2.132 ngày, tăng 25% so với cùng kỳ năm trước.

Năm 2022, PTSC tiếp tục gặp phải sự cạnh tranh khốc liệt của các chủ tàu tư nhân trong và ngoài nước dẫn đến thị phần của PTSC bị thu hẹp, đặc biệt tại thị trường trong nước khối lượng công việc và đơn giá dịch vụ bị suy giảm. Tuy nhiên, PTSC đã và đang tiếp tục thực hiện quyết liệt các biện pháp quản lý, kiểm soát chặt chẽ và tiết giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh; triển khai tái cấu trúc mạnh mẽ để nâng cao hiệu quả mô hình hoạt động; thay đổi, chủ động nắm bắt cơ hội kinh doanh trong xu hướng chuyển dịch năng lượng để phát triển các dịch vụ mới. Theo đó, PTSC đã tiếp cận và làm việc với một số khách hàng hoạt động trong lĩnh vực điện gió để cung cấp tàu vận chuyển nhân sự phục vụ cho các dự án điện gió gần bờ tại các tỉnh phía nam của Việt Nam như cung cấp tàu PTSC Bến Tre, PTSC Hiệp Thành, PTSC Trà Vinh,... Đồng thời PTSC cũng nỗ lực đẩy mạnh phát triển dịch vụ ra thị trường nước ngoài và đã tổ chức thành công đưa nhiều tàu đi làm việc ở Cambodia, Malaysia, Ấn Độ, Brunei, Indonesia... góp phần bù đắp sự sụt giảm doanh thu từ thị trường trong nước.

PTSC đã thực hiện hiệu quả việc cung cấp tàu dịch vụ trực sự cố tràn dầu, trực an ninh, an toàn, PCCC, lai dắt cho NMLD Dung Quất, Nhà máy LHD Nghi Sơn đảm bảo đáp ứng các nhu cầu của khách hàng. Đặc biệt, ngày 06/11/2022, PTSC đã tổ chức Lễ chào mừng 2 triệu giờ làm việc an toàn của Dự án Cung cấp tàu và Dịch vụ hàng hải phục vụ Nhà máy LHD Nghi Sơn, đây là sự kiện có ý nghĩa quan trọng góp phần duy trì hoạt động an toàn của Nhà máy LHD Nghi Sơn và đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

b) Dịch vụ Cung cấp, Quản lý, Vận hành, Khai thác Tàu chứa FSO/FPSO:

Kết quả doanh thu thực hiện năm 2022 là 2.266 tỷ đồng, đạt 151% Kế hoạch năm 2022, giảm 4,4% so với thực hiện năm 2021. Kết quả doanh thu lĩnh vực dịch vụ này giảm so với năm 2021 là do đơn giá cho thuê FPSO PTSC Lam Sơn giảm.

PTSC và các đối tác đồng sở hữu đã thực hiện tốt dịch vụ cung cấp cho thuê FSO/FPSO đảm bảo đáp ứng các yêu cầu của Khách hàng (FPSO PTSC Lam Sơn cho Lô 01/97&02/97, FPSO Ruby II cho Lô 01/17&02/17, FSO PTSC Biển Đông 1 cho Mỏ Hải Thạch Mộc Tinh, FSO Orkid cho Vùng chông lán PM3-CAA Malaysia, FSO Rong Doi MV12 cho Mỏ Rồng Đôi - Rồng Đôi Tây, FSO Golden Star mỏ Sao Vàng Đại Nguyệt). Trong đó, PTSC đảm nhận toàn bộ phần việc O&M cho một số dự án. Tỷ lệ khai thác liên tục đạt gần 100% và cao hơn quy định của hợp đồng. Duy trì cung cấp, quản lý, khai thác, vận hành an toàn kho nổi LPG lạnh Viet Dragon 68 đáp ứng các yêu cầu của Khách hàng.

Tiếp tục cung cấp các thuyền viên cho MODEC (FSO MV12), MVOT (FSO Orkid) và Cửu Long JOC (FPSO Thái Bình – VN), đảm bảo an toàn và hiệu quả.

c) Dịch vụ Cơ khí Dầu khí và Công trình Công nghiệp:

Kết quả doanh thu thực hiện năm 2022 là 9.160 tỷ đồng, đạt 129% Kế hoạch năm 2022, tăng 17,8% so với thực hiện năm 2021. Trong đó, doanh thu các dự án Cơ khí Dầu khí là 6.365 tỷ đồng, doanh thu các dự án Công trình Công nghiệp là 2.795 tỷ đồng.

Lĩnh vực cơ khí dầu khí: PTSC đã hoàn thành, thực hiện đầu nổi thành công đầu giếng và first gas Đại Nguyệt WHP vào ngày 8/8/2022. Tổ chức thực hiện tốt các dự án Shwe Phase 3, Gallaf Batch 3 EPCI5 (khởi công chế tạo Jacket ngày 17/5/2022), Gallaf Batch 3 EPCI6 (khởi công chế tạo Bridge ngày 04/5/2022, chế tạo Piles ngày 21/7/2022), Hải Long OSS (khởi công chế tạo Topsides ngày 02/11/2022) và DBN PWM (khởi công chế tạo Jacket

A ngày 06/7/2022, Module A,B ngày 22/8/2022); đồng thời tiếp tục xử lý các phần việc còn lại ngoài biển của dự án Sao Vàng Đại Nguyệt. Đặc biệt, ngày 21/9/2022 PTSC và chủ đầu tư NOC đã tổ chức lễ chúc mừng các dự án Gallaf giai đoạn 3 gói thầu EPCI 5, gói thầu EPCI 6 và dự án PWM đạt mốc 3 triệu giờ làm việc an toàn. Thành tích trên thể hiện tinh thần và ý chí quyết tâm cao, thi đua hoàn thành dự án đảm bảo an toàn tuyệt đối, chất lượng, tiến độ và hiệu quả của tập thể người lao động PTSC.

Lĩnh vực xây lắp Công trình Công nghiệp: PTSC đã hoàn thành gói EPC Tank của Dự án tổ hợp hóa dầu miền Nam, tiếp tục thực hiện an toàn, hiệu quả, đảm bảo chất lượng các Dự án LNG Thị Vải, Dự án tổ hợp hóa dầu miền Nam: Gói A1, Dự án đường ống dẫn xăng dầu từ Nhà máy LHD Nghi Sơn tới kho xăng dầu Anh Phát, Dự án mở rộng kho xăng dầu Vũng Rô. Bên cạnh đó, PTSC cũng đã đẩy mạnh đấu thầu và triển khai tốt các gói thầu cơ khí xuất khẩu, các gói thầu thi công chế tạo khác trong nước theo nhu cầu thị trường phát sinh tại địa phương cũng như khu vực. Đặc biệt, cuối tháng 8/2022 PTSC đã hoàn thành và bàn giao cho khách hàng GE 02 bộ khuếch tán khí thải cho Hệ thống Tua-bin khí 9HA.01 (Model 9HA, thế hệ thứ 1) thuộc dự án Nhà máy điện Pulau Indah tại Bang Selangor, Malaysia; tháng 11/2022 PTSC đã hoàn thành và bàn giao lô hàng đầu tiên của Hệ thống lọc và dẫn khí dầu vào tua-bin Nhà máy điện khí cho khách hàng Mitsubishi Power. Đây là những sản phẩm lần đầu PTSC thực hiện nhưng đã đáp ứng yêu cầu về tiến độ và chất lượng của khách hàng, qua đó khẳng định được năng lực và nâng cao uy tín của PTSC trong chế tạo các sản phẩm mới có yêu cầu kỹ thuật nghiêm ngặt.

d) Dịch vụ Căn cứ Cảng Dầu khí:

Kết quả doanh thu thực hiện năm 2022 là 1.616 tỷ đồng, đạt 108% Kế hoạch năm 2022, giảm 6,9% so với thực hiện năm 2021.

Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Cảng Hạ lưu Vũng Tàu trong năm 2022 bị sụt giảm, số nhà thầu thực hiện kế hoạch khoan trung bình giảm 21% so với năm 2021. Để đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh PTSC đã đẩy mạnh phát triển cung cấp các dịch vụ ra ngoài ngành, ngoài địa bàn để gia tăng doanh thu, lợi nhuận bù đắp những phần sụt giảm.

Các hoạt động SXKD tại các cảng tổng hợp của Tổng công ty PTSC gồm Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp Phú Mỹ, Cảng Hòn La, Bến số 1 Cảng Dung Quất, Cảng Nghi Sơn tiếp tục được duy trì ổn định. Công suất khai thác của Cảng Sơn Trà vẫn duy trì ở mức thấp do tuyến luồng vào Cảng chưa được Nhà nước đầu tư.

e) Dịch vụ Vận chuyển, Lắp đặt, Đấu nối, Vận hành, Sửa chữa và Bảo dưỡng các Công trình Dầu khí:

Kết quả doanh thu thực hiện năm 2022 là 1.898 tỷ đồng, đạt 125% Kế hoạch năm 2022, giảm 15,3% so với thực hiện năm 2021. Kết quả doanh thu lĩnh vực dịch vụ này giảm so với năm 2021 là do khối lượng công việc trong năm 2022 sụt giảm, ít dự án lớn trong lĩnh vực xây lắp hàng hải tại Việt Nam được triển khai.

Trong năm 2022, PTSC đã hoàn thành dự án tháo dỡ đường ống tại Thái Lan cho khách hàng Chevron, chế tạo và lắp đặt spools và flowline tại giàn dầu giếng H1 cho khách hàng HLJOC. Tiếp tục thực hiện tốt các hợp đồng cung cấp dịch vụ Engineering preparation cho dự án Gallaf 3; thiết kế, mua sắm, chế tạo đầu vào/ đầu ra hệ thống ống thu hồi nhiệt cho khách hàng IST...

Bên cạnh đó, PTSC tiếp tục cung cấp an toàn, hiệu quả các hợp đồng bảo dưỡng, cung cấp nhân lực dài hạn/ngắn hạn cho các công trình dầu khí/các khách hàng.

f) Dịch vụ Khảo sát Địa chấn Địa chất Công trình và Khảo sát Sửa chữa Công trình Ngầm bằng ROV:

Kết quả doanh thu thực hiện năm 2022 là 510 tỷ đồng, đạt 111% Kế hoạch năm 2022, tăng 68,8% so với thực hiện năm 2021. Kết quả doanh thu lĩnh vực dịch vụ này tăng nhiều so với cùng kỳ năm 2021 là do nhiều dự án/công việc khách hàng giãn/dừng năm 2021 được đẩy mạnh triển khai trong năm 2022.

Năm 2022, PTSC đã tổ chức khai thác an toàn, hiệu quả tàu PTSC Researcher, tàu Bình Minh và các Thiết bị ROV phục vụ các hoạt động khảo sát địa chất và khảo sát sửa chữa công trình ngầm cho các khách hàng.

Ngày 01/4/2022, PTSC CGGV đã bàn giao thành công 02 tàu Bình Minh 02 và CGG Amadeus cho người trúng đấu giá, đánh dấu mốc quan trọng trong tiến trình giải thể PTSC CGGV. PTSC đang tiếp tục thực hiện các thủ tục liên quan để giải thể Liên doanh PTSC CGGV.

g) Đầu tư và kinh doanh lĩnh vực năng lượng tái tạo ngoài khơi:

Nhằm cụ thể hóa chủ trương phát triển lĩnh vực năng lượng tái tạo ngoài khơi, PTSC đã tích cực đến thăm, làm việc với nhiều đối tác, khách hàng tiềm năng (RENOVA, SARENS, Equinor, HDF Energy...) và triển khai ký kết các Bản ghi nhớ, Thỏa thuận Hợp tác trong việc đầu tư phát triển cũng như tìm kiếm các giải pháp tài chính cho các dự án năng lượng tái tạo ngoài khơi.

Trong thời gian tới, PTSC sẽ tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, tham gia đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời, thủy triều...) khu vực ngoài khơi và tham gia thi công, thực hiện các dự án công trình năng lượng tái tạo phù hợp với năng lực, kinh nghiệm hiện có.

II. Công tác đầu tư

1) Công tác đầu tư của Công ty mẹ - PTSC

Trong năm 2022, Công ty mẹ PTSC tiếp tục triển khai tốt công tác đầu tư các dự án trong kế hoạch đầu tư năm 2022 được phê duyệt. Một số dự án đầu tư quan trọng đã được Công ty mẹ triển khai như sau:

- Hoàn thành đầu tư cầu bánh lốp 180 tấn ngày 10/5/2022, tàu 5.000 BHP DP2 (PTSC Sài Gòn) ngày 15/8/2022 và tàu 5.000 BHP DP1 (PTSC Hải An) ngày 06/9/2022;
- Hoàn thành các thủ tục chuẩn bị đầu tư và khởi công Dự án đầu tư hoàn thiện cầu cảng giai đoạn III – Cảng hạ lưu Vũng Tàu ngày 18/12/2022;
- Thúc đẩy triển khai các thủ tục chuẩn bị đầu tư các Dự án Đầu tư nâng cấp, mở rộng Bến số 3 - Cảng Dung Quất, Dự án đầu tư nhà văn phòng của PTSC tại 266 Lê Lợi Vũng Tàu, Dự án “Nhà văn phòng Dự án tại bãi gia công chế tạo 13,8ha của PTSC M&C” cùng một số dự án đầu tư các công trình khác tại các căn cứ Cảng của Tổng công ty;
- Phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn để hoàn tất các thủ tục chuyển nhượng Dự án đầu tư khai thác cảng và dịch vụ dầu khí tổng hợp tại Khu kinh tế Nghi Sơn;
- Triển khai nâng cấp, mở rộng hệ thống công nghệ thông tin và đầu tư bổ sung nhiều phương tiện, thiết bị khác đáp ứng kịp thời các yêu cầu SXKD.

Kết quả thực hiện giải ngân đầu tư năm 2022 của Công ty mẹ - PTSC là 262 tỷ đồng, đạt 53,6% kế hoạch năm. Mặc dù chưa thể đạt kế hoạch năm, tuy nhiên kết quả thực hiện

đầu tư năm 2022 của PTSC đã có nhiều bước đột phá lớn với nhiều dự án được đẩy nhanh tiến độ và giải ngân trong năm, tăng cao so với kết quả thực hiện những năm gần đây.

2) Công tác đầu tư của các Công ty con - PTSC

Năm 2022, các Công ty con - PTSC đã triển khai thực hiện nhiều Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện thiết bị phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể: xây dựng công cảng, bãi chứa hàng của PTSC Phú Mỹ; đầu tư xây dựng giai đoạn I nhà công vụ, xây dựng hạ tầng đường bãi, hệ thống kho hàng của PTSC Thanh Hóa; đầu tư khu Dịch vụ Cơ khí Dầu khí Dung Quất, gầu ngoạm làm hàng rời 6-12m³, xe nâng 10 tấn, xe nâng 25 tấn, xe khách 47 chỗ, SMRM lùn 7 trục, máy lốc tole 4 trục tạo hình, xe tưới nước công trường, xe nâng đồ rác 7 tấn, máy vận thăng cao 60m, bồn CO₂ di động, máy hàn FCAW (30 bộ), bơm Nitrogen, hệ thống Hot oil Flushing, Telescopic Crawler Crane 60-80 tons (02 bộ), thiết bị kéo căng bulong, các thiết bị bảo dưỡng, sửa chữa, gia công cơ khí... Theo dõi thực hiện hợp đồng đầu tư cầu hàng container 45 tấn và mua sắm các phương tiện, máy móc, thiết bị khác phục vụ các hoạt động SXKD của các Đơn vị. Tổng giá trị đầu tư thực hiện tại các Công ty con - PTSC trong năm 2022 đạt hơn 315 tỷ đồng.

III. Công tác khác

PTSC đã tổ chức thực hiện nhiều giải pháp nhằm đẩy mạnh hoạt động SXKD, cắt giảm chi tiêu, thực hành tiết kiệm trong SXKD.

PTSC tiếp tục duy trì tốt việc áp dụng các hệ thống quản lý sức khỏe, an toàn, môi trường, chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001, ISO 14001 và ISO 45001 trong toàn PTSC. Đang triển khai xây dựng hệ thống quản lý rủi ro theo tiêu chuẩn ISO 31000:2018.

Công tác an toàn lao động, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ luôn được PTSC quan tâm, kiểm tra thường xuyên để đảm bảo tuyệt đối an toàn trong sản xuất kinh doanh dịch vụ.

PHẦN II KẾ HOẠCH VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2023

I. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu

1) Các chỉ tiêu SXKD hợp nhất toàn PTSC

Đvt: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2023
1.	Doanh thu hợp nhất	13.200
2.	Lợi nhuận trước thuế	780
3.	Lợi nhuận sau thuế	560
4.	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	580

2) Các chỉ tiêu SXKD Công ty mẹ - PTSC

Dvt: Tỷ đồng

TT	CÁC CHỈ TIÊU	Kế hoạch năm 2023
1.	Vốn điều lệ	4.780
2.	Doanh thu	5.300
3.	Lợi nhuận trước thuế	610
4.	Lợi nhuận sau thuế	430
5.	Thuế và các khoản phát sinh phải nộp NSNN	310
6.	Thực hiện đầu tư	1.836

Giá định giá dầu thô xuất khẩu năm 2023 là trên 70 USD/thùng.

II. Nhiệm vụ Kế hoạch

1. Tối đa các nguồn lực mạnh nhất của PTSC nhằm phát triển các sản phẩm mới, dịch vụ mới để phát huy thế mạnh chuỗi giá trị dựa trên lợi thế quy mô và đa dịch vụ của PTSC, nằm trong chuỗi liên kết của Tập đoàn. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ cốt lõi đảm bảo lợi thế cạnh tranh của PTSC cho các khách hàng ngoài ngành, ngoài nước. Tích cực tham gia đấu thầu, xây dựng giải pháp kết nối hệ thống chuyên nghiệp, xúc tiến thương mại, thiết lập mối quan hệ hợp tác liên danh, liên kết phù hợp với thế mạnh của PTSC;
2. Quản lý chặt chẽ công tác đầu tư theo kế hoạch được phê duyệt, đầu tư có trọng điểm tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi. Rà soát và đánh giá kỹ nhu cầu của thị trường và khách hàng, bám sát thực tế bảo đảm hiệu quả và khả năng thực hiện để nâng cao năng lực cạnh tranh. Tập trung thực hiện quyết toán các dự án theo đúng thời hạn quy định;
3. Tập trung, đẩy mạnh công tác tái cơ cấu tổng thể PTSC phù hợp với điều kiện thực tế nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững của PTSC, hướng đến mục tiêu giảm cấp trung gian, tập trung vào hiệu quả, đúng người đúng việc đúng thu nhập, tạo động lực, năng lượng mới để phát triển sản phẩm mới, dịch vụ mới cả trong và ngoài nước;
4. Tăng cường công tác đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển dịch vụ dầu khí kỹ thuật cao theo mục tiêu định hướng chiến lược phát triển của PTSC;
5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nâng cao trách nhiệm đối với Người đại diện phần vốn của Tổng công ty tại các đơn vị thành viên, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của PTSC đầu tư tại doanh nghiệp khác. Tiếp tục đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ, triệt để tiết kiệm trong quản lý, giảm chi phí, giảm giá thành dịch vụ, nâng cao sức cạnh tranh. Giám sát tài chính với các đơn vị có hoạt động sản xuất kinh doanh thua lỗ, có giải pháp hỗ trợ để từng bước khắc phục khó khăn ổn định tình hình tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh;
6. Triển khai xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, duy trì và phát triển việc áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng, an toàn sức khỏe và môi trường trong toàn Tổng công ty. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, cải tiến phát huy sáng kiến trong sản xuất. Nâng cấp, mở rộng khai thác hiệu quả phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại vào quản lý điều hành sản xuất kinh doanh;

7. Tổ chức triển khai thường xuyên công tác an toàn, phòng chống cháy nổ, trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân, đảm bảo môi trường lao động, tuyên truyền giáo dục công tác an toàn vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật và yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh;
8. Duy trì thực hiện và tuân thủ nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các biện pháp khác đã được Chính phủ, Bộ Y tế, các cơ quan Trung ương, địa phương và Tập đoàn ban hành;
9. Thực hiện chuyển đổi số và đầu tư hệ thống ERP, đảm bảo thống nhất, đồng bộ công tác triển khai chuyển đổi số và ERP của PVN;
10. Chuẩn bị tốt các điều kiện, sẵn sàng triển khai cung cấp dịch vụ tháo dỡ giàn khai thác/dường ống;
11. Đẩy mạnh nghiên cứu, tham gia đầu tư vào các dự án năng lượng tái tạo. Hợp tác với các nhà đầu tư tiềm năng xây dựng chuỗi cung ứng (supply chain) cho các dự án điện gió ngoài khơi tại Việt Nam và khu vực;
12. Tiếp tục triển khai kế hoạch An sinh xã hội, thực hiện tiết kiệm tiết giảm chi phí hàng năm. Duy trì và bảo đảm sự phát triển bền vững của đơn vị, hoạt động sản xuất kinh doanh đi đôi với bảo vệ chủ quyền an ninh Quốc gia, bảo vệ môi trường;
13. Tiếp tục xử lý các khoản nợ tồn đọng, quá hạn; Cân đối dòng tiền, đảm bảo khả năng thanh toán trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2023 của PTSC.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông;
- Ban KS, HDQT, Ban TGD;
- Văn phòng, các Ban TCT;
- Lưu: VT, BTK.



TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Mạnh Cường



TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 751 /BC-PTSC-BKS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

PHẦN I

BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2022

I – Hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Tổng công ty gồm 03 thành viên, trong đó:

- Bà Bùi Thu Hà - Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Bùi Hữu Việt Cường - Kiểm soát viên
- Ông Phạm Văn Tiến - Kiểm soát viên.

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Tổng công ty PTSC); căn cứ kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua; Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ Tổng công ty PTSC, Luật Doanh nghiệp, pháp luật nhà nước của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng công ty PTSC trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHDCTD thường niên 2022; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư;

- Kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư, công tác đấu thầu, mua sắm; việc xây dựng các định mức kinh tế kỹ thuật và các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm;

- Kiểm tra/giám sát việc thực hiện Phương án tái cơ cấu Tổng công ty;

- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;

- Đánh giá hoạt động của hệ thống kiểm toán nội bộ và đề xuất, kiến nghị (nếu có) nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm toán nội bộ;

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan;

- Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của cổ đông lớn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty, giám sát việc thực hiện các kiến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán;

- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2022. Định kỳ hàng quý, tổng kết, lập báo cáo kiểm tra giám sát đánh giá việc tuân thủ Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và việc chấp hành các quy định của Pháp luật Nhà nước.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty, các đơn vị thành viên/ trực thuộc, để giúp Tổng công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

II – Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đã thẩm định và thống nhất với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 của Tổng Giám đốc Tổng công ty. Kết quả cụ thể như sau:

1.1 Một số chỉ tiêu chính về tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022

• Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% So với	
						Kế hoạch 2022	Thực hiện 2021
1	Doanh thu hợp nhất	Tỷ đồng	14.772	10.000	17.081	170,81%	115,63%
2	Lợi nhuận hợp nhất trước thuế	Tỷ đồng	969	610	1.174	192,40%	121,07%
3	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	Tỷ đồng	751	488	944	193,53%	125,81%
4	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	934	460	616	133,92%	65,94%

Kết quả kinh doanh hợp nhất của Tổng công ty đạt được chủ yếu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính. Doanh thu, lợi nhuận sau thuế, thu nộp ngân sách nhà nước trong năm 2022 đều hoàn thành vượt mức kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Tổng doanh thu hợp nhất năm 2022 đạt 17.081 tỷ đồng (bao gồm doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính: 16.373 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính: 489 tỷ đồng, thu nhập khác 219 tỷ đồng), đạt 170,81% kế hoạch năm, tăng 15,63% so với năm 2021.

- Tổng lợi nhuận hợp nhất trước thuế đạt 1.174 tỷ đồng, đạt 192,40% kế hoạch năm, tăng 21,07% so với năm 2021.

- Hệ số bảo toàn vốn tại 31/12/2022 là 1,03 lần. Tổng công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi và bảo toàn được vốn chủ sở hữu.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ năm 2022 đạt 19,76%.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tài sản bình quân (ROA) năm 2022 đạt 3,73%.

- Tại thời điểm 31/12/2022, hệ số thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả) là 2,01 lần, hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,78 lần, hệ số thanh toán nhanh là 1,67 lần. Các hệ số này thể hiện tình hình tài chính của Tổng công ty lành mạnh, an toàn.

- Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2022 là 0,99 lần, ở mức an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

• Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Công ty mẹ - PTSC

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So với Kế hoạch 2022	So với Thực hiện 2021
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	4.780	4.780	4.780	100,00%	100,00%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	6.613	3.800	6.868	180,74%	103,86%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	908	460	878	190,97%	96,74%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	729	410	693	168,94%	94,98%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VDL	%	15,3%	8,6%	14,5%	168,94%	94,98%
6	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	313	200	361	180,60%	115,48%
7	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	14	490	262	53,55%	1.844,06%

- Tổng doanh thu Công ty mẹ - PTSC năm 2022 đạt 6.868 tỷ đồng (bao gồm doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính: 5.693,5 tỷ đồng, doanh thu hoạt động tài chính: 1.158 tỷ đồng, thu nhập khác 16,5 tỷ đồng), bằng 180,74% kế hoạch năm, tăng 3,86% so với năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 đạt 878 tỷ đồng, bằng 190,97% kế hoạch năm, giảm 3,26% so với năm 2021.

- Hệ số bảo toàn vốn tại 31/12/2022 là 1,01 lần. Tổng công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có lãi và bảo toàn được vốn chủ sở hữu.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần là 12,17%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ bình quân: 14,50%; tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản bình

quản (ROA): 4,63%. Các chỉ số này cho thấy Công ty mẹ - PTSC đang hoạt động ổn định, hiệu quả.

- Tại thời điểm 31/12/2022, hệ số thanh toán tổng quát (Tổng tài sản/Nợ phải trả) là 2,27 lần. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1,76 lần. Hệ số thanh toán nhanh là 1,75. Các hệ số này thể hiện tình hình tài chính của Công ty mẹ - PTSC lành mạnh, an toàn.

- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu thời điểm 31/12/2022 là 0,79 lần, ở mức an toàn cho sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển.

1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh từng lĩnh vực

Chi tiết kết quả tình hình thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh cả năm 2022 toàn Tổng công ty như sau:

- Dịch vụ cung ứng tàu chuyên dụng: doanh thu thực hiện là 1.946 tỷ đồng, lợi nhuận gộp là 145 tỷ đồng.

- Dịch vụ cung cấp, quản lý, vận hành khai thác tàu chứa FSO/FPSO: doanh thu thực hiện là 2.266 tỷ đồng, lợi nhuận gộp là 139 tỷ đồng.

- Dịch vụ cơ khí dầu khí và công trình công nghiệp: doanh thu thực hiện là 9.160 tỷ đồng, lợi nhuận gộp là 162 tỷ đồng.

- Dịch vụ càn cù càn dầu khí: doanh thu thực hiện là 1.616 tỷ đồng, lợi nhuận gộp là 327 tỷ đồng.

- Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối, vận hành sửa chữa và bảo dưỡng các công trình dầu khí: doanh thu thực hiện là 1.898 tỷ đồng, lợi nhuận gộp là 34 tỷ đồng.

- Dịch vụ khảo sát địa chấn, địa chất công trình và khảo sát sửa chữa công trình ngầm bằng ROV: doanh thu thực hiện là 510 tỷ đồng, lợi nhuận gộp là 45 tỷ đồng.

- Dịch vụ khác: doanh thu thực hiện là 835 tỷ đồng, lợi nhuận gộp là 63 tỷ đồng.

2. Công tác quản lý, đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản; tái cấu trúc; quản lý và đầu tư tài chính

2.1 Công tác quản lý, đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản

Công tác đầu tư của Tổng công ty PTSC đã được triển khai theo đúng các Quy định hiện hành của Nhà nước và quy định nội bộ Tổng công ty. Các dự án đầu tư XD CB, mua sắm TSCĐ sau khi hoàn thành bàn giao đã được đưa vào sử dụng, quản lý, phân loại, trích khấu hao TSCĐ theo quy định của Bộ Tài chính, việc sử dụng khai thác đã mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực thông qua kết quả kinh doanh hàng năm của Tổng công ty.

Công ty mẹ - PTSC đã thực hiện các công tác chuẩn bị và triển khai thủ tục đầu tư các Dự án theo đúng kế hoạch đầu tư được phê duyệt. Kết quả thực hiện giải ngân đầu tư trong năm 2022 là 262 tỷ đồng, đạt 53,55% kế hoạch năm. Mặc dù công tác đầu tư Công ty mẹ - PTSC chưa hoàn thành mục tiêu theo kế hoạch nhưng đã có sự tăng trưởng đột phá so với những năm gần đây với nhiều dự án được đẩy nhanh tiến độ và giải ngân trong năm.

2.2 Tái cấu trúc, quản lý tài chính và đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác

Tính đến 31/12/2022, tổng số vốn Công ty mẹ - PTSC thực hiện đầu tư vào các doanh nghiệp là 4.793 tỷ đồng. Trong đó đầu tư vào 13 công ty con là 3.187 tỷ đồng, 6 công ty liên doanh liên kết là 1.603 tỷ đồng, đầu tư dài hạn khác là 3 tỷ đồng. Trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính là 957 tỷ đồng.

Giá trị cổ tức, lợi nhuận được chia về Công ty mẹ - PTSC ghi nhận trong năm 2022 là 922,65 tỷ đồng, bằng 19,25% giá trị các khoản đầu tư, trong đó:

- Lợi nhuận, cổ tức được chia từ các Công ty con là 240,64 tỷ đồng, bằng 7,55% giá trị các khoản đầu tư vào Công ty con;
- Lợi nhuận, cổ tức được chia từ các Công ty liên doanh, liên kết là 682,01 tỷ đồng, bằng 42,55% giá trị các khoản đầu tư vào Công ty liên doanh, liên kết.

Tổng công ty PTSC tập trung tái cơ cấu các lĩnh vực, các đơn vị có kết quả sản xuất kinh doanh thua lỗ và dịch vụ gặp nhiều khó khăn, các lĩnh vực không thuộc loại hình sản xuất kinh doanh chính. Tình hình triển khai, thực hiện công tác tái cấu trúc trong năm 2022 như sau:

- Hoàn thành kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ban Tài chính Kế toán.
- Đang triển khai giải thể Công ty PTSC Ca Rong Do Ltd theo Nghị quyết số 7283/NQ-DKVN ngày 15/12/2022.
- Triển khai thành lập Chi nhánh PTSC tại Trung Đông theo Quyết định số 322/QĐ-PTSC-HDQT của Hội đồng quản trị ngày 19/07/2022 và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của PTSC Trung Đông theo Quyết định số 476/QĐ-PTSC ngày 11/10/2022 của Tổng Giám đốc Tổng công ty PTSC.
- Hoàn thành đổi tên Công ty Cổ phần Cảng Dịch vụ Dầu khí Tổng hợp PTSC Thanh Hóa thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí PTSC Thanh Hóa.
- Tiếp tục triển khai các thủ tục pháp lý chấm dứt Hợp đồng Liên doanh và giải thể Công ty TNHH Khảo sát địa vật lý PTSC CGGV.

3. Công tác khác

- Thực hiện nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, Tổng công ty hoàn thành phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và chi trả cổ tức theo Nghị quyết số 418/NQ-PTSC-HDQT ngày 14/09/2022 bằng tiền mặt với tỷ lệ 8%/mệnh giá.
- Lựa chọn Công ty TNHH PwC (Việt Nam) thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022. Báo cáo kiểm toán đúng tiến độ, kịp thời cung cấp thông tin cho cổ đông; phản ánh trung thực tình hình tài chính của Tổng công ty.
- Thủ lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện đúng theo kế hoạch.

III – Kết quả thẩm định các Báo cáo theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp

Đối với các Báo cáo: (1) Báo cáo tình hình hoạt động năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023 của Hội đồng quản trị; (2) Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Tổng Giám đốc và (3) Báo cáo tài chính năm 2022: Ban Kiểm soát đã thẩm định và nhất trí với nội dung các bản báo cáo. Các

Báo cáo này đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo quy định của Luật Doanh nghiệp, phản ánh đúng tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị, tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Tổng công ty PTSC trong năm 2022.

(Chi tiết Báo cáo kết quả thẩm định như phụ lục đính kèm)

IV - Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Tổng công ty

Công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Tổng công ty trong năm 2022 nhìn chung đã tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các quy định pháp luật có liên quan.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 9 cuộc họp, 56 đợt lấy ý kiến, ban hành 217 văn bản, trong đó 83 Nghị quyết và Quyết định để đề thống nhất, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền. HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động và tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của các Đơn vị thông qua các báo cáo định kỳ của Người đại diện và các buổi làm việc trực tiếp của HĐQT với Đơn vị; thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm trong quản lý Tổng công ty; xây dựng Chương trình hành động, chỉ đạo quyết liệt với các giải pháp cụ thể, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, các Tổ chức Chính trị - Xã hội của Tổng công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định.

Tổng Giám đốc và người điều hành khác của Tổng công ty luôn làm việc tích cực với tinh thần trách nhiệm cao: nhận diện, phân tích đánh giá kịp thời các khó khăn, thách thức; tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Tổng công ty; nỗ lực trong công tác tìm kiếm, mở rộng thị trường, phát triển các lĩnh vực kinh doanh mới; tổ chức triển khai nhiều chương trình hành động, huy động và nâng cao hiệu quả sử dụng mọi nguồn lực, tối ưu hóa quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh; lãnh đạo Tổng công ty duy trì và đạt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm.

V – Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Cổ đông

Ban Kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trên cơ sở đảm bảo lợi ích hợp pháp cho Tổng công ty PTSC, Cổ đông theo đúng Điều lệ của Tổng công ty PTSC và quy định của pháp luật.

Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao. Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ. Cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Tổng công ty; mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban của Tổng công ty và các cuộc họp khác.

Ban Kiểm soát thẩm định Báo cáo Tài chính, Báo cáo kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Thực hiện soát xét và cho ý kiến về công tác lập và trình bày Báo cáo tài chính của các đơn vị thành viên, đảm bảo tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định hiện hành của cơ quan quản lý Nhà nước cũng như các quy định của nội bộ của Tổng công ty. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động quản lý, điều hành, tình hình quản lý và sử dụng vốn, khả năng thanh toán, công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, tình hình ghi chép sổ sách

kế toán và lập Báo cáo tài chính hàng quý của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.

Năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại, đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ sở hữu 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên.

VI – Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022

1. Về hoạt động chung của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát đã nghiêm túc thực hiện theo các nội dung trong Kế hoạch hoạt động năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua: bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty.

Ban Kiểm soát tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình đầu tư và tham gia đóng góp ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình. Các Kiểm soát viên làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Tổng công ty PTSC.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp trực tiếp. Tất cả các cuộc họp đều đạt chất lượng, 100% thành viên tham dự cuộc họp thống nhất thông qua các nội dung chủ yếu về các mặt hoạt động của Ban Kiểm soát.

Nội dung các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

- Lần 1: Thông qua Báo cáo Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021; Báo cáo Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022; Báo cáo kiểm tra giám sát quý 1/2022. Phân công công việc và kế hoạch hoạt động quý 2/2022.
- Lần 2: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 2 của Ban Kiểm soát. Kế hoạch hoạt động và phân công công việc quý 3/2022.
- Lần 3: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 3 của Ban Kiểm soát. Kế hoạch hoạt động và phân công công việc quý 4/2022.
- Lần 4: Thông qua Báo cáo kiểm tra giám sát quý 4 và năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 và Xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.

Các Kiểm soát viên đã thực hiện và hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ theo từng lĩnh vực được phân công, tuân thủ quy định của pháp luật.

- Bà Bùi Thu Hà – Trưởng Ban Kiểm soát

- + Tham gia 04 cuộc họp Ban Kiểm soát (tỷ lệ tham dự họp 100%) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- + Thực hiện tốt các trách nhiệm liên quan đến các công việc, lĩnh vực: Công tác tổ chức hoạt động chung của Ban Kiểm soát; Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát; Chỉ đạo, hỗ trợ, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ được phân công của các Kiểm soát viên; Phê duyệt các báo cáo của Ban Kiểm soát; Phụ trách các công việc chưa phân công

cho các Kiểm soát viên khác thuộc chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

- + Triển khai công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Tình hình chấp hành Điều lệ, thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Công tác bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty; Tình hình thực hiện các dự án đầu tư; Công tác tái cơ cấu; Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm; Trực tiếp làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập về những nội dung liên quan đến hoạt động soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính thường niên, định kỳ của Tổng công ty; Tình hình thực hiện các kiến nghị tại Biên bản của các đoàn kiểm tra, kiểm toán đối với Tổng công ty, các đơn vị thành viên/trực thuộc; xem xét báo cáo kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Tổng công ty và ý kiến phản hồi của Tổng Giám đốc Tổng công ty.

- Ông Bùi Hữu Việt Cường – Kiểm soát viên

- + Tham gia 04 cuộc họp Ban Kiểm soát (tỷ lệ tham dự họp 100%) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- + Triển khai và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Tình hình chấp hành Điều lệ, thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Tình hình thực hiện các dự án đầu tư; Công tác quản lý nợ; Công tác bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty; Phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản, dự báo các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến tình hình tài chính của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên thông qua Báo cáo tài chính quý, năm; Công tác tái cơ cấu; Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm; Trực tiếp tham gia các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tổng công ty tại một số đơn vị thành viên/trực thuộc.

- Ông Phạm Văn Tiến – Kiểm soát viên

- + Tham gia 04 cuộc họp Ban Kiểm soát (tỷ lệ tham dự họp 100%) và cho ý kiến đầy đủ về công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động, lĩnh vực của Ban Kiểm soát được phân công.
- + Triển khai và thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với các hoạt động: Tình hình chấp hành Điều lệ, thực hiện Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; Tình hình thực hiện các dự án đầu tư; Công tác quản lý nợ; Công tác bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của Tổng công ty; Phân tích các chỉ tiêu tài chính cơ bản, dự báo các rủi ro tiềm ẩn liên quan đến tình hình tài chính của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên thông qua báo cáo tài chính quý, năm; Công tác tái cơ cấu; Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm; Trực tiếp tham gia các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Tổng công ty tại một số đơn vị thành viên/trực thuộc.

2. Thù lao, chi phí và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát

Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích khác của Ban Kiểm soát được thực hiện theo Quy chế trả lương của Tổng công ty phù hợp với quy định, hướng dẫn của Nghị định 53/2016/NĐ-CP và Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH của Bộ lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành Nghị định 53/2016/NĐ-CP và theo kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương, Thù lao	Thưởng BDH và lợi ích khác	Tổng thu nhập trước thuế
1	Bùi Thu Hà	Trưởng BKS	1.080	1.007	2.087
2	Bùi Hữu Việt Cường	Kiểm soát viên	897	844	1.741
3	Phạm Văn Tiến	Kiểm soát viên	897	512	1.409
Tổng cộng			2.874	2.364	5.238

Các chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022: Các chi phí hành chính và liên quan phục vụ hoạt động của Ban Kiểm soát tuân thủ các quy định của Bộ Tài chính, Tập đoàn Dầu khí và quy chế tài chính, các quy định của Tổng công ty PTSC.

VII – Báo cáo rà soát, đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty và những người có liên quan của đối tượng đó

Trong năm 2022, Tổng công ty không phát sinh giao dịch với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty và những người có liên quan của đối tượng đó.

VIII – Báo cáo rà soát, đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty và công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Trong năm 2022, Tổng công ty phát sinh 10 giao dịch giữa Tổng công ty và công ty trong đó Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. Các giao dịch này tuân thủ quy định hiện hành, đảm bảo đúng lợi ích của cổ đông.

IX – Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Tổng công ty

Tổng công ty và các Đơn vị thành viên đã xây dựng tương đối đầy đủ, chặt chẽ và thống nhất các quy chế, quy định nội bộ. Qua đó thiết lập được hành lang pháp lý bên cạnh các quy định của pháp luật nhà nước làm cơ sở thực hiện cho hoạt động kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ, tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro của Tổng công ty. Các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro của Công ty mẹ - PTSC và các Đơn vị thành viên đảm bảo tính hiệu quả của hệ thống quản trị và quản lý rủi ro.

Công tác hoàn thiện, sửa đổi bổ sung các quy chế, quy định quản lý nội bộ cũng được Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc quan tâm và thực hiện thường xuyên, liên tục nhằm đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành của nhà nước.

X – Kết luận và Kiến nghị

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Tổng Giám đốc Tổng công ty tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023. Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022, Kế hoạch tài chính năm 2023 của Tổng công ty và thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2023 của Ban Kiểm soát.

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch năm 2023, Ban Kiểm soát có một số khuyến nghị đối với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc như sau:

- + Tích cực thực hiện các biện pháp thu hồi công nợ, đặc biệt đối với các khoản công nợ quá hạn nhằm tăng khả năng thanh toán, cân đối dòng tiền.
- + Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc tổng thể Tổng công ty theo hướng hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.
- + Tiếp tục xử lý, tháo gỡ các vấn đề khó khăn đang tồn tại như: Dự án Bio Ethanol Dung Quất; Dự án FSO5; Dự án nhà máy Nhiệt điện Long Phú; Dự án khu công nghiệp tàu thủy Nghi Sơn – Thanh Hóa; Dự án FSO MV12 của Công ty Liên doanh Rong Doi MV12 PL.

PHẦN II

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 trong đó tập trung kiểm tra/giám sát các công việc chủ yếu sau:

1. Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ Tổng công ty PTSC, Luật Doanh nghiệp, pháp luật nhà nước; tình hình thực hiện và tuân thủ và các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;
2. Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023; tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn; bảo toàn và phát triển vốn; tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng quý; kiểm tra/giám sát tình hình triển khai, tiến độ thực hiện và hiệu quả các dự án đầu tư;
3. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cân trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính;
4. Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và tài liệu khác của công ty, công việc quản lý, điều hành hoạt động của Tổng công ty PTSC khi xét thấy cần thiết;
5. Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, bán niên, năm;
6. Giám sát hoạt động kiểm kê tài sản cuối năm tại đơn vị;
7. Kiểm tra/giám sát việc thực hiện tái cấu trúc và đổi mới doanh nghiệp;
8. Xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và tổ chức thực hiện;

9. Phối hợp với các cơ quan chức năng của Nhà nước, các đoàn kiểm tra, kiểm toán nội bộ của Cổ đông lớn, của Tổng công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý, hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty PTSC; Giám sát việc thực hiện và xử lý các khuyến nghị tại Biên bản các đoàn kiểm tra, kiểm toán;

10. Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực, mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của đơn vị; có các kiến nghị, đề xuất nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ;

11. Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về hợp đồng, giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông; giám sát doanh nghiệp về công tác công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan;

12. Thực hiện các công việc khác của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông và các quy định hiện hành.

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Lưu: BKS, BTK.

Tài liệu đính kèm:

- Phụ lục nội dung thẩm định các báo cáo trình ĐHĐCĐ thường niên 2023.





PHỤ LỤC
NỘI DUNG THẨM ĐỊNH CÁC BÁO CÁO TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

(Kèm theo Báo cáo của Ban kiểm soát số 751/BC-BKS-PTSC ngày 29/5/2023)

Ban Kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Tổng công ty PTSC) kết quả thẩm định đối với các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông cổ đông thường niên 2023, cụ thể như sau:

I. Cơ sở thẩm định:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023;
- Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2022 (BCTC) đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

II. Nội dung công việc đã thực hiện:

Thực hiện thẩm định các báo cáo theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty PTSC, Ban Kiểm soát đã tiến hành:

- Rà soát đối chiếu các nội dung báo cáo của Hội đồng quản trị tuân thủ theo các quy định Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, Điều lệ Tổng công ty PTSC, phù với các văn bản có liên quan như: biên bản họp Hội đồng quản trị, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo quý/năm/theo chuyên đề của Tổng Giám đốc về kết quả điều hành sản xuất kinh doanh.
- Rà soát việc trình bày báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 trên các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty PTSC, sự phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022, các chỉ đạo, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Tổng công ty PTSC.
- Rà soát các số liệu, chỉ tiêu trong báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 để đảm bảo thông tin về kết quả kinh doanh, tài chính chính xác, phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 188/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022, với Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt nam).
- Rà soát việc trình bày các Báo cáo tài chính của Tổng công ty PTSC đảm bảo phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp theo Thông tư 200/2014/TT-BTC và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam:
 - + Đánh giá việc lựa chọn các chính sách kế toán chủ yếu và tính nhất quán trong việc áp dụng các chính sách.
 - + Đánh giá tính hợp lý và thận trọng của các đánh giá cũng như các ước tính của Tổng công ty PTSC trong trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất (các ước tính ảnh hưởng đến việc tính toán và ghi nhận doanh thu, chi phí, thu nhập, và trích các khoản dự phòng trong kỳ).
 - + Rà soát đối chiếu số liệu tổng hợp trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất với số liệu Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính của các đơn vị.

III. Kết quả thẩm định:

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị

- Báo cáo đã phản ánh đầy đủ kết quả thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị. Công tác chỉ đạo, giám sát, quản lý của Hội đồng quản trị đã tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Tổng công ty PTSC, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật, cụ thể:
 - + Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện các phương án, kế hoạch kinh doanh nhằm đạt được mục tiêu kinh doanh, chỉ tiêu tài chính, phân phối lợi nhuận theo đúng tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022.
 - + Hội đồng quản trị tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
 - + Các số liệu và chỉ tiêu tài chính trong báo cáo của Hội đồng quản trị là chính xác, phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 số 188/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022, với BCTC năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt nam).
 - + Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị được ban hành đúng thẩm quyền. Nội dung của các Nghị quyết, Quyết định này tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty PTSC, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
 - + Các Thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện, tuân thủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty PTSC và các Quy chế quản trị nội bộ, giám sát tốt lĩnh vực được phân công phụ trách và hoạt động các đơn vị được giao.
- Hội đồng quản trị luôn bảo đảm Ban Kiểm soát có được các thông tin một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời để thực thi chức năng kiểm tra, giám sát tinh tuân thủ của Hội đồng quản trị trong hoạt động quản trị, điều hành, thực hiện các Quy chế quản lý nội bộ nhằm bảo vệ lợi ích của Tổng công ty PTSC và cổ đông.

2. Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

- Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 đã phản ánh đầy đủ, hợp lý về tình hình sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty PTSC, gồm: Dịch vụ cung ứng Tàu chuyên dụng; Dịch vụ Cung cấp, Quản lý, Vận hành, Khai thác Tàu chứa FSO/FPSO; Dịch vụ Cơ khí Dầu khí và Công trình Công nghiệp; Dịch vụ Căn cứ Cảng Dầu khí; Dịch vụ Vận chuyển, Lắp đặt, Dầu nổi, Vận hành, Sửa chữa và Bảo dưỡng các Công trình Dầu khí; Dịch vụ Khảo sát Địa chấn Địa chất Công trình và Khảo sát Sửa chữa Công trình Ngầm bằng ROV và các dịch vụ khác. Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh cũng trình bày đầy đủ về chiến lược, công tác đầu tư, công tác tái cấu trúc, công tác đào tạo... đồng thời đề ra các mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch cụ thể của Tổng công ty PTSC trong năm 2023.
- Các số liệu và chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 là chính xác, phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 188/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022, với Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt nam).

3. Báo cáo tài chính năm 2022

- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được thực hiện kiểm toán theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022.
- Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán viên chấp nhận toàn phần và không có ý kiến ngoại trừ, phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty mẹ, tình hình tài chính hợp nhất của Tổng công ty tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành; thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ theo đúng các quy định hiện hành.
- Các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận hợp nhất sau thuế, tỷ suất lợi nhuận hợp nhất sau thuế/vốn điều lệ đều hoàn thành vượt mức kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua.
- Trong năm 2022, PTSC đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, thực hiện đầy đủ các biện pháp nhằm bảo toàn vốn gắn liền với hoạt động sản xuất kinh doanh: thực hiện đúng chế độ quản lý vốn, tài sản, phân phối lợi nhuận, chế độ quản lý tài chính và chế độ kế toán theo quy định; mua đầy đủ bảo hiểm tài sản theo đúng quy định; trích lập đầy đủ các khoản dự phòng theo quy định: giảm giá hàng tồn kho, dự phòng nợ phải thu khó đòi; dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính; dự phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá công trình xây lắp.
- Tình hình quản lý tài sản: Toàn bộ các tài sản của Công ty mẹ đều được quản lý theo đúng quy định của Nhà nước và quy định nội bộ của Tổng công ty, công tác kiểm kê tài sản được thực hiện đầy đủ, trích khấu hao theo đúng quy định. Máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, thiết bị quản lý khấu hao với mức nhanh nhất; các tài sản có giá trị lớn được khấu hao với thời gian tương đối dài để phù hợp với thời gian khai thác thực tế của tài sản phục vụ cho quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, không có tài sản hư hỏng hoặc tài sản không sử dụng.
- Công tác quản lý, kiểm soát và thu hồi công nợ phải thu: luôn được duy trì, kiểm soát chặt chẽ. Thực hiện đối chiếu công nợ và trích lập dự phòng đầy đủ các khoản phải thu quá hạn, phải thu khó đòi theo quy định. Công tác quản lý nợ phải trả được theo dõi chặt chẽ; việc thanh toán nợ phải trả được đảm bảo trên cơ sở cân đối dòng tiền.

4. Kết luận:

Với kết quả thẩm định như trên, Ban Kiểm soát có ý kiến như sau:

- Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị đã phản ánh đầy đủ, chính xác các hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc chỉ đạo, giám sát, quản lý, quản trị trên các lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty PTSC, tuân thủ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Tổng công ty PTSC, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.
- Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh 2022 và Kế hoạch năm 2023 đã trình bày đầy đủ và hợp lý, chính xác tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty PTSC

phù hợp với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 188/NQ-DVKT-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022 và BCTC năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt nam).

- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của Tổng công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tổng công ty vào ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ năm 2022 phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định có liên quan. (Ban Kiểm soát đã phát hành riêng báo cáo thẩm định BCTC công ty mẹ và BCTC hợp nhất 2022 theo quy định).

Trên đây là kết quả thẩm định của Ban Kiểm soát đối với Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh 2022 và Kế hoạch năm 2023; Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty PTSC.





TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ
QUỐC GIA VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ
VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 752 /TTr-PTSC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam,

Thực hiện Nghị quyết số 188/NQ-PTSC-DHDCD ngày 28 tháng 04 năm 2022 của Đại hội đồng Cổ đông Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam, Tổng công ty đã ký Hợp đồng số 84-2022/PTSC-TCKT/HD ngày 14 tháng 06 năm 2022 về việc kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính lập theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam cho năm 2022 của Tổng công ty với Đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH PwC (Việt Nam). Kết quả kiểm toán Báo cáo tài chính đã được gửi và công bố đến các bên liên quan theo các quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình và đề nghị Đại hội xem xét thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Tổng công ty đã kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (trình bày trong Báo cáo thường niên 2022).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông;
- Ban KS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng Công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phan Thanh Tùng

Handwritten mark



Số: 753 /Tr-PTSC-HDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023; Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch tài chính năm 2023 như sau:

1. Số liệu tài chính tổng hợp năm 2022:

Theo Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính công ty mẹ năm 2022 của Tổng Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC (Việt Nam), một số chỉ tiêu tài chính của năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	So sánh Thực hiện /Kế hoạch
I	Vốn điều lệ				
1	Vốn điều lệ đầu năm	Tr.VND	4.779.663	4.779.663	100,00%
2	Vốn điều lệ cuối năm	Tr.VND	4.779.663	4.779.663	100,00%
3	Vốn điều lệ bình quân năm	Tr.VND	4.779.663	4.779.663	100,00%
II	Các chỉ tiêu hợp nhất				
1	Doanh thu hợp nhất	Tr.VND	10.000.000	17.080.687	170,81%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.VND	610.000	1.173.640	192,40%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.VND	488.000	944.452	193,54%
4	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ bình quân	%	10,21%	19,76%	193,54%
III	Các chỉ tiêu Công ty mẹ				
1	Doanh thu	Tr.VND	3.800.000	6.868.079	180,74%
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tr.VND	460.000	878.474	190,97%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.VND	410.000	692.645	168,94%
4	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	Tr.VND	34.178	87.462	255,90%
5	Lợi nhuận được phân phối	Tr.VND	444.178	780.107	175,63%
6	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ bình quân	%	8,58%	14,49%	168,94%

Ghi chú: Chỉ tiêu II.1.Doanh thu hợp nhất: 17.081 tỷ VND bao gồm doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác được xác định trong Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.

2. Phương án phân phối lợi nhuận:

HDQT báo cáo và trình Đại hội đồng Cổ đông phương án phân phối lợi nhuận trên cơ sở Lợi nhuận được phân phối và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam phê duyệt tại Nghị quyết số 188/NQ-PTSC-ĐHDCD ngày 28 tháng 04 năm 2022, cụ thể như sau:

2.1 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1	Lợi nhuận được phân phối	Tr.VND	444.178
2	Chia cổ tức bằng tiền 7% Vốn điều lệ	Tr.VND	334.576
3	Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành	Tr.VND	109.602

2.2 Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022:

- Tổng lợi nhuận được phân phối: **780.107** triệu VND;
- Chia cổ tức bằng tiền 7% Vốn điều lệ: **334.576** triệu VND;
- Quỹ đầu tư phát triển: **232.558** triệu VND;
- Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành: **212.973** triệu VND.

(Vận dụng quy định hiện hành, Lợi nhuận thực hiện bằng kế hoạch thì trích quỹ khen thưởng - phúc lợi tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động. Trường hợp, lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì ngoài trích quỹ khen thưởng - phúc lợi theo quy định, Tổng công ty được trích thêm bằng 20% phần lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, nhưng tối đa không quá 3 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người lao động; Quỹ thưởng Ban điều hành thực hiện trích lập theo quy định.)

- Chi tiết phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2022
1	Lợi nhuận được phân phối	Tr.VND	780.107
2	Chia cổ tức bằng tiền tương đương 42,89% Lợi nhuận được phân phối (7% Vốn điều lệ)	Tr.VND	334.576
3	Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành tương đương 27,30% Lợi nhuận được phân phối (bao gồm 3% Quỹ thưởng Ban điều hành)	Tr.VND	212.973
4	Quỹ đầu tư phát triển tương đương 29,81% Lợi nhuận được phân phối	Tr.VND	232.558

3. Kế hoạch tài chính năm 2023

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của năm 2022 và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Tổng công ty trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt Kế hoạch tài chính năm 2023 như sau:

Stt	Chi tiêu	Kế hoạch năm 2023	
		Tỷ lệ	Giá trị (Tr.VNĐ)
1	Vốn điều lệ		
	+ Vốn điều lệ đầu năm		4.779.663
	+ Vốn điều lệ cuối năm		4.779.663
	+ Vốn điều lệ bình quân năm		4.779.663
2	Doanh thu:		
	+ Doanh thu hợp nhất		13.200.000
	+ Doanh thu Công ty mẹ		5.300.000
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN:		
	+ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất		780.000
	+ Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ		610.000
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN:		
	+ Lợi nhuận sau thuế hợp nhất		560.000
	+ Lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ		430.000
5	Lợi nhuận Công ty mẹ được phân phối:		430.000
	+ Cổ tức bằng tiền	7%	334.576
	+ Quỹ khen thưởng - phúc lợi và Quỹ thưởng Ban điều hành (*)		95.424

(*) Quỹ khen thưởng - phúc lợi, Quỹ thưởng Ban điều hành nêu trên là số liệu kế hoạch, sẽ được trích theo số liệu thực hiện phù hợp với quy định sau khi hoàn thành nghĩa vụ với cổ đông góp vốn, Điều lệ và Quy chế nội bộ của Tổng công ty hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Tùng



TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam,

Ban Kiểm soát Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty như sau:

1. Các tiêu thức lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho Đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023 và có kinh nghiệm kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng tại Việt Nam;
- Có uy tín trong lĩnh vực kiểm toán và có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ chuyên môn tốt, nhiều kinh nghiệm lĩnh vực tương đồng với lĩnh vực hoạt động của Tổng công ty;
- Đáp ứng được yêu cầu về phạm vi kiểm toán, kế hoạch kiểm toán của Tổng công ty;
- Không có xung đột về quyền lợi khi thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tổng công ty;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với phạm vi kiểm toán và kế hoạch kiểm toán của Tổng công ty.

2. Đề xuất cụ thể về lựa chọn công ty kiểm toán độc lập:

- Căn cứ các tiêu thức trên, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty, bao gồm:

- + Công ty TNHH PwC (Việt Nam);
- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

- Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán trong danh sách trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Tổng công ty phù hợp với quy định của pháp luật.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng Cổ đông;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD;
- Website Tổng Công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Bùi Thu Hà



Số: 758 /TT-PTSC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị và
Kiểm soát viên năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam;

Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua đề xuất Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động năm 2023 cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam như nêu sau đây.

I. Báo cáo tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

Căn cứ Nghị quyết số 188/NQ-PTSC-DHDCD ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng Cổ đông Tổng công ty, trong đó quy định, thông qua nội dung mức thù lao và chi phí hoạt động Thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Kiểm soát viên năm 2022. Tổng công ty báo cáo tình hình thực hiện như sau:

- Số lượng thành viên HĐQT, Kiểm soát viên Tổng công ty tại thời điểm ngày 31/12/2022.
 - Số lượng thành viên HĐQT là 06 người (trong đó có 01 Thành viên HĐQT điều hành; 01 Thành viên độc lập HĐQT).
 - Số lượng Kiểm soát viên là 03 người.
- Thù lao, tiền lương, phụ cấp của HĐQT, Ban Kiểm soát.
 - Hội đồng quản trị là **7.219.179.000 VNĐ**, trong đó:
 - Quỹ tiền lương, thù lao là 7.139.179.000 VNĐ.
 - Quỹ phụ cấp Thành viên độc lập HĐQT là 80.000.000 VNĐ, tương ứng mức phụ cấp là 10.000.000 VNĐ/người/tháng.
 - Ban Kiểm soát là **2.874.550.000 VNĐ**.

Quỹ tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, Ban Kiểm soát được Tổng công ty xác định phù hợp với quy định hiện hành, Quy chế trả lương, trả thưởng của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.

c) Mức thù lao, tiền lương, phụ cấp và lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, Kiểm soát viên năm 2022 được báo cáo cụ thể trong tài liệu Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023.

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2023.

1. Căn cứ xây dựng Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023.

- Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.

- Quy chế tiền lương; Quy định nội bộ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam.

2. Quỹ tiền lương, thù lao, phụ cấp trả cho HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023.

Thực hiện theo quy định hiện hành, Tổng công ty báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, phụ cấp của HĐQT, Ban Kiểm soát như sau:

a) Phụ cấp cho Thành viên độc lập HĐQT là 15.000.000 VNĐ/người/tháng.

b) Thù lao cho Thành viên HĐQT điều hành là 15.000.000 VNĐ/người/tháng.

c) Quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT là **6.070.000.000 VNĐ**, tương ứng với số lượng thành viên HĐQT là 05 người (trong đó có 01 Thành viên HĐQT điều hành).

d) Quỹ tiền lương của Ban Kiểm soát chuyên trách là **2.487.000.000 VNĐ**, tương ứng với số lượng Kiểm soát viên là 03 người.



3. Chi phí hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2023: Chi phí công vụ (gồm, chi phí đi lại, ăn, nghỉ thuê khách sạn, công cụ/phương tiện làm việc, hoạt động đối ngoại...) và các chi phí hợp lý khác để thực hiện nhiệm vụ được giao thực hiện theo quy định nội bộ của Tổng công ty phù hợp với Quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua các nội dung nêu trên.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Phan Thanh Tùng



Số: 757/Tr-PTSC-HDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc Sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

- Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ các Quy định pháp luật có liên quan về đăng ký doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC);

Hiện ngành dầu khí Việt Nam đang đối diện nhiều thách thức bởi xu hướng chuyển dịch năng lượng và năng lượng tái tạo; các mỏ dầu khí suy giảm sản lượng tự nhiên; các lô/ mỏ nhận lại từ nhà thầu nước ngoài chưa có cơ chế vận hành dẫn đến việc đầu tư các dự án mới cho thăm dò khai thác, gia tăng trữ lượng trong nước gặp nhiều khó khăn, chậm tiến độ. Cơ cấu tỷ lệ doanh thu của PTSC từ các thị trường cũng có những thay đổi rõ rệt trong những năm gần đây, tỷ lệ doanh thu từ thị trường nước ngoài tăng lên (tỷ lệ năm 2021 là 35,1% và năm 2022 là trên 40%); đặc biệt tỷ lệ doanh thu từ dịch vụ trong Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN) và các Đơn vị thuộc PVN sụt giảm mạnh (tỷ lệ năm 2021 là 25,0% và năm 2022 là 19,6%, trong khi đây là thị trường chính của PTSC những năm trước).

Trên cơ sở đó, việc PTSC tái cấu trúc, đăng ký sửa đổi, bổ sung ngành nghề kinh doanh nhằm phát triển dịch vụ ra nước ngoài, ngoài ngành, tìm kiếm các thị trường mới, dịch vụ mới để bù đắp khối lượng công việc giảm sút, đảm bảo duy trì sự phát triển ổn định, bền vững là cần thiết.

Để kịp thời nắm bắt cơ hội kinh doanh trong xu hướng chuyển dịch năng lượng nhằm phát triển các sản phẩm mới, mở rộng cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực năng lượng tái tạo cũng như đẩy mạnh phát triển dịch vụ ra thị trường nước ngoài, ngoài ngành, phục vụ chủ trương tái cấu trúc, sau khi nghiên cứu và xem xét tình hình thực tế cũng như Quy định hiện hành, Hội đồng quản trị kính báo cáo và đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thông qua các nội dung nêu sau đây.

1. Bổ sung, chỉnh sửa ngành nghề kinh doanh cho Tổng công ty như Phụ lục đính kèm.

2. Giao/ủy quyền cho HĐQT ban hành Điều lệ Tổng công ty bổ sung tương ứng với nội dung đã được thông qua tại Mục 1 nêu trên và cập nhật các ngành nghề đã phê duyệt bổ sung theo kết quả đăng ký được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu VT, BTKL



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Tùng



PHỤ LỤC

Danh mục ngành nghề kinh doanh sửa đổi, bổ sung
(Kèm theo Tờ trình số 757/TTr-PTSC-HĐQT ngày 29/5/2023)

STT	Mã ngành	Tên ngành	Ghi chú
1.	0910 (Chính)	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên Chi tiết: – Dịch vụ khảo sát địa vật lý, khảo sát địa chấn, khảo sát địa chất công trình, khảo sát địa chất thủy văn, khảo sát địa hóa, khảo sát địa nhiệt, khảo sát hải dương, Dịch vụ định vị; Dịch vụ công trình ngầm, Dịch vụ khảo sát ROV; Dịch vụ lặn khảo sát; Dịch vụ xây lắp, bảo dưỡng, sửa chữa, tháo dỡ công trình ngầm; Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và các dịch vụ hậu cần liên quan. – Dịch vụ vận chuyển, lắp đặt, đấu nối chạy thử các công trình dầu khí; – Dịch vụ di dời và thu dọn mỏ sau khi kết thúc chu kỳ khai thác ngoài biển; – Các dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên khác.	Sửa đổi, bổ sung chi tiết.
2.	3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác) Chi tiết: – Dịch vụ cơ khí sửa chữa, bảo dưỡng; Dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật và các dịch vụ hậu cần liên quan.	Bổ sung chi tiết
3.	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Cung cấp nước sinh hoạt, công nghiệp.	Bổ sung chi tiết
4.	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: – Hoạt động dịch vụ hỗ trợ xây dựng công trình công nghiệp – năng lượng: Đo gió và khảo sát hải dương, Khảo sát Địa vật lý, Khảo sát Địa chất công trình, Dịch vụ công trình ngầm; Dịch vụ khảo sát ROV; Dịch vụ lặn khảo sát; Dịch vụ xây lắp, bảo dưỡng, sửa chữa, tháo dỡ công trình ngầm và các dịch vụ khác hỗ trợ xây dựng công trình công nghiệp – năng lượng.	Bổ sung chi tiết
5.	4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: – Cung cấp thiết bị máy tính, máy in và các loại thiết bị văn phòng. – Cung cấp, đấu nối hệ thống mạng viễn thông, internet, và mạng thông tin nội bộ.	Bổ sung chi tiết
6.	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: – Bán buôn máy móc, thiết bị khảo sát liên quan đến hoạt động của Tổng công ty. – Mua bán, cung ứng vật tư, thiết bị phục vụ các dự án/công trình năng lượng.	Bổ sung chi tiết
7.	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	Bổ sung chi tiết

		Chi tiết: – Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác. – Cung ứng nhiên liệu.	
8.	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Buôn bán viên đốt nén bằng phé phẩm mùn cưa, dăm bảo, củi.	Bổ sung chi tiết
9.	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: – Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng; – Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác (trừ ô tô chuyên dụng); – Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác; – Vận tải hàng hóa bằng phương tiện đường bộ khác.	Bổ sung chi tiết
10.	5222	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy Chi tiết: – Dịch vụ quản lý, điều hành, kinh doanh và khai thác cảng.	Bổ sung chi tiết
11.	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: – Dịch vụ quản lý, khai thác, cung ứng tàu phục vụ các dự án/công trình năng lượng. – Quản lý, vận hành, khai thác và kinh doanh các dịch vụ cung cấp sà lan và các phương tiện nội khác.	Bổ sung chi tiết
12.	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Quản lý, kinh doanh nhà ở, văn phòng làm việc. Kinh doanh bất động sản.	Sửa đổi, bổ sung chi tiết.
13.	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: – Khảo sát địa hình công trình; – Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước: Dịch vụ khảo sát địa vật lý, dịch vụ khảo sát địa chấn, khảo sát địa chất công trình, khảo sát địa chất thủy văn, khảo sát địa hóa, khảo sát địa nhiệt, khảo sát hải dương; – Hoạt động đo đạc bản đồ: Dịch vụ định vị; Dịch vụ trắc địa; – Tư vấn dịch vụ kỹ thuật khảo sát; Tư vấn lập và thẩm định dự án đầu tư liên quan đến việc chuẩn bị và triển khai các dự án, dịch vụ khảo sát; – Thiết kế công trình khai thác dầu khí, khí đốt và công trình đường thủy; Thiết kế cơ khí công trình công nghiệp; Thiết kế điện công trình công nghiệp; Thiết kế xây dựng công trình công nghiệp; – Kiểm định chất lượng công trình dầu khí, công trình công nghiệp, công trình biển, cảng biển và công trình giao thông.	Sửa đổi, bổ sung chi tiết.
14.	7830	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: – Cung ứng lao động phục vụ các dự án/công trình công nghiệp, năng lượng. – Cho thuê lại lao động.	Bổ sung chi tiết

15.	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Dịch vụ phân tích thí nghiệm, xử lý số liệu địa vật lý, xử lý số liệu địa chấn, xử lý số liệu kỹ thuật khác và lập báo cáo kỹ thuật.	Bổ sung mới
16.	7212	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	Bổ sung mới
17.	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ tư vấn về môi trường và tư vấn công nghệ khác; Dịch vụ khảo sát khí tượng thủy văn; Dịch vụ đánh giá tác động môi trường.	Bổ sung mới
18.	4799	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Cung cấp điện tiêu thụ trong các công trình cho thuê như văn phòng, kho xưởng, bãi hàng, v.v – Cung cấp nước tại cảng, nước tiêu thụ trong các công trình cho thuê như văn phòng, kho xưởng, bãi hàng, v.v.	Bổ sung mới
19.	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	Bổ sung mới
20.	7710	Cho thuê xe có động cơ	Bổ sung mới
21.	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: – Cho thuê xe cầu, xe nâng, xe tải, thiết bị xếp dỡ, phương tiện vận tải. – Cho thuê máy móc, thiết bị.	Bổ sung mới
22.	1629	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất viên đốt nén bằng phế phẩm mùn cưa, dăm bào, củi.	Bổ sung mới
23.	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: Bán buôn nội địa và xuất nhập khẩu sản tươi, sản lát và tinh bột sắn.	Bổ sung mới
24.	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	Bổ sung mới
25.	4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	Bổ sung mới
26.	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	Bổ sung mới
27.	7820	Cung ứng lao động tạm thời	Bổ sung mới



Số: 759 /TTr-PTSC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc Bầu nhân sự Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Tổng công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Tổng công ty); Quy định hiện hành;

Hội đồng quản trị Tổng công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) công tác liên quan đến các nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ Tổng công ty như nêu sau đây.

1. Nhân sự Hội đồng quản trị Tổng công ty

Hiện tại, Tổng công ty đang có sáu (06) thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) đương nhiệm, trong đó có một (01) Thành viên độc lập HĐQT. Để đảm bảo tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, phù hợp với các thông lệ quản trị và tình hình thực tế, Tổng công ty cần tiến hành bầu bổ sung một (01) thành viên độc lập HĐQT tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2023.

Đồng thời, tính đến thời điểm ngày 25/05/2023, các nhân sự nêu sau đây sẽ kết thúc nhiệm kỳ Thành viên HĐQT Tổng công ty, gồm có:

- Ông **Phan Thanh Tùng** - Thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT Tổng công ty.
- Ông **Lê Mạnh Cường** - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Tổng công ty.
- Ông **Nguyễn Xuân Ngọc** - Thành viên HĐQT Tổng công ty.

Như vậy, tổng số Thành viên HĐQT đương nhiệm sẽ giảm quá 1/3 so với quy định tại Điều lệ Tổng công ty là 07 Thành viên. Do đó, Tổng công ty cần tổ chức bầu Thành viên HĐQT tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2023.

2. Nhân sự Ban Kiểm soát Tổng công ty

Nhân sự Ban Kiểm soát Tổng công ty hiện nay có ba (03) thành viên, trong đó, Ông **Bùi Hữu Việt Cường** sẽ kết thúc nhiệm kỳ Kiểm soát viên vào ngày 25/05/2023.

Để đảm bảo tuân thủ quy định của Điều lệ Tổng công ty về số lượng thành viên Ban Kiểm soát (03 thành viên), Tổng công ty cần tổ chức bầu một (01) Kiểm soát viên tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2023.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty, Tổng công ty đã công bố việc lập danh sách ứng viên Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên đến các Cổ đông theo quy định để bầu tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2023 và thẩm định các hồ sơ Ứng viên do Cổ đông lớn giới thiệu. Trên cơ sở tổng hợp danh sách Ứng viên đủ tiêu chuẩn làm Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT, Kiểm soát viên được giới thiệu từ các Cổ đông đủ điều kiện theo quy định, HĐQT kính báo cáo ĐHĐCĐ danh sách ứng viên như kèm theo.

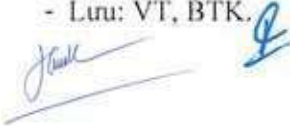
Để đảm bảo tuân thủ quy định hiện hành của pháp luật, Điều lệ Tổng công ty, Hội đồng quản trị kính đề nghị ĐHĐCĐ thực hiện bầu Thành viên HĐQT, Thành viên độc lập HĐQT và Kiểm soát viên như Danh sách ứng viên kèm theo Tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Tùng

DANH SÁCH ỨNG VIÊN

(Kèm theo Tờ trình số: 759 /TTr-PTSC-HĐQT ngày 29/5/2023)

I. Ứng viên bầu Thành viên HĐQT

TT	Họ tên ứng viên	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, nơi cấp, ngày cấp	Người giới thiệu
1	Phan Thanh Tùng	CCCD số 031070014685, ngày cấp 12/05/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	- Tên cổ đông: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam - Số cổ phần sở hữu: 245.565.000 CP - Tỷ lệ sở hữu: 51,38% VDI.
2	Lê Mạnh Cường	CCCD số 042074000296, ngày cấp 01/02/2018, nơi cấp: Cục ĐKQL. Cư trú và DLQG về Dân cư	
3	Nguyễn Xuân Ngọc	CCCD số 001076018247, ngày cấp 14/08/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	

II. Ứng viên bầu Thành viên độc lập HĐQT

TT	Họ tên ứng viên	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, nơi cấp, ngày cấp	Người giới thiệu
1	Đoàn Minh Mẫn	CCCD số 083058000183 ngày cấp 04/10/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về trật tự xã hội	- HĐQT Tổng công ty

III. Ứng viên bầu Kiểm soát viên

TT	Họ tên ứng viên	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD, nơi cấp, ngày cấp	Người giới thiệu
1	Bùi Hữu Việt Cường	CCCD số 031081021793, ngày cấp 28/06/2021, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội	- Tên cổ đông: Tập đoàn Dầu khí Việt Nam - Số cổ phần sở hữu: 245.565.000 CP - Tỷ lệ sở hữu: 51,38% VDI.



Số: 755 /TTr-PTSC-HDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Định hướng phát triển lĩnh vực Năng lượng tái tạo ngoài khơi

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ các Quy định pháp luật có liên quan về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC);

Liên quan đến Định hướng phát triển Lĩnh vực cung cấp dịch vụ, đầu tư cho Năng lượng tái tạo ngoài khơi, Tổng Công ty kính báo cáo ĐHCĐ một số nội dung sau:

1. Tổng quan về thị trường Năng lượng tái tạo ngoài khơi (NLTTNK)

Trong thời gian gần đây, việc sản xuất, chuyển hoá, khai thác, sử dụng năng lượng, thế giới hiện đang trong quá trình chuyển dịch từ năng lượng hóa thạch sang năng lượng tái tạo. Không nằm ngoài xu hướng phát triển của thế giới, Việt Nam hiện cũng đang xây dựng các chính sách thúc đẩy chuyển dịch năng lượng theo hướng xanh, sạch, bền vững, tăng tỷ trọng năng lượng tái tạo, giảm phụ thuộc vào năng lượng nhập khẩu, năng lượng hóa thạch, quản lý chặt chẽ việc phê duyệt và triển khai các dự án nhiệt điện than, nhằm đảm bảo phù hợp với quy hoạch điện lực quốc gia.

NLTTNK là lĩnh vực đang có tiềm năng phát triển mạnh trên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng, đặc biệt là Điện gió ngoài khơi (ĐGNK). Theo số liệu nghiên cứu thị trường trong Báo cáo ĐGNK toàn cầu Quý 4/2022 của Westwood Global Energy Group (Anh Quốc), giai đoạn 2022 – 2026 sẽ ghi nhận khoảng 178,6 Gigawatt tổng công suất ĐGNK được cấp phép trên toàn cầu tương đương với 14,3921 tua-bin ĐGNK cần được lắp đặt, và theo đó, tổng mức đầu tư cho các hợp đồng EPCI ước tính đạt đến 419,5 tỷ đô la Mỹ, tập trung ở các khu vực có tiềm năng phát triển chủ yếu như: Trung Quốc (~28%), Châu Âu (trừ Anh Quốc) (~24%), và Châu Á (trừ Trung Quốc) (~15%). Việt Nam là quốc gia được đánh giá có thế mạnh về vị trí địa lý và các điều kiện tự nhiên để phát triển lĩnh vực này. Theo số liệu Ngân hàng Thế giới công bố, Việt Nam có khả năng phát triển và khai thác công suất ĐGNK lên đến 599 Gigawatt, không chỉ đáp ứng nhu cầu sử dụng trong nước mà còn xuất khẩu điện với sản lượng lớn.

2. Các công việc đã triển khai

Nhận thức được tiềm năng và cơ hội lớn từ lĩnh vực NLTTNK, trong thời gian qua, Tổng công ty đã tập trung nghiên cứu, chuẩn bị và triển khai các bước đi cần thiết để tham gia với cả hai vai trò là nhà cung cấp dịch vụ và nhà đầu tư thực hiện dự án. Cụ thể là:

- DHDCD đã phê duyệt bổ sung và hoàn thành việc đăng ký ngành nghề kinh doanh liên quan đến NLTTNK theo Quy định hiện hành.
- Tìm kiếm, xúc tiến làm việc với các đối tác gồm các Nhà đầu tư, Ngân hàng lớn trên thế giới về năng lượng tái tạo. Tổng công ty đã làm việc với các Bộ, ngành, UBND một số tỉnh, thành phố, tiến hành ký các thỏa thuận hợp tác quan trọng để nghiên cứu, triển khai các công việc liên quan tạo tiền đề thúc đẩy, hiện thực hóa các cơ hội đầu tư, phát triển dự án tại Việt Nam. Tổng công ty cũng đã ký Thỏa thuận phát triển chung với đối tác Singapore về việc đầu tư, phát triển dự án ĐGNK tại Việt Nam để xuất khẩu điện sạch sang Singapore.
- Đẩy mạnh công tác marketing, tiếp xúc khách hàng, đấu thầu và trúng thầu một số gói thầu lớn, quan trọng với các nhà đầu tư hàng đầu thế giới trong lĩnh vực NLTTNK tại nước ngoài, góp phần nâng cao năng lực dịch vụ, tích lũy kinh nghiệm, xây dựng và hoàn thiện chuỗi cung ứng trong nước phục vụ cho các dự án NLTTNK trong khu vực và trong nước trong thời gian sắp tới. Nổi bật là việc thắng thầu Hợp đồng chế tạo 33 chân đế tua-bin gió cho dự án ĐGNK tại Đài Loan của Khách hàng Châu Âu là nhà phát triển ĐGNK số một thế giới hiện nay. Đây là kết quả bước đầu rất quan trọng và tạo tiền đề tốt cho Tổng công ty thực hiện thành công Định hướng phát triển lĩnh vực NLTTNK.
- Thực hiện đầu tư, chuyển đổi hạ tầng, thiết bị, hệ thống, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu sản xuất, cung cấp dịch vụ, thi công công trình cho các Chủ đầu tư dự án NLTTNK.

3. Nội dung chính của Định hướng phát triển lĩnh vực NLTTNK và các công việc cần triển khai trong thời gian tới:

3.1. Trên cơ sở các nghiên cứu thị trường, đánh giá hiện trạng, năng lực thực tế, Tổng công ty xác định phát triển lĩnh vực NLTTNK là định hướng lớn, quan trọng trong thời gian tới, phù hợp với xu thế chuyển đổi năng lượng không thể đảo ngược đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu. Định hướng phát triển lĩnh vực NLTTNK gồm 2 trụ cột chính là *(i) Phát triển Tổng công ty PTSC thành nhà thầu cung cấp dịch vụ tầm quốc tế về NLTTNK bên cạnh lĩnh vực Dầu khí truyền thống đang thực hiện; (ii) Tham gia đầu tư, phát triển các dự án sản xuất năng lượng tái tạo mà bước đầu là ĐGNK tại các vùng biển Việt Nam.*

3.2. Để hiện thực hóa mục tiêu trên, Tổng công ty cần thiết phải thực hiện các công việc sau (giai đoạn 2023-2024):

- Tăng mức đầu tư mới, chuyển đổi hạ tầng của Tổng công ty và các Công ty thành viên. Tái cấu trúc hệ thống quản trị, quản lý sản xuất kinh doanh theo hướng xanh, hiện đại nhằm tăng năng suất lao động, hiệu suất sử dụng tài sản và giảm chi phí, giá thành trên mỗi đơn vị sản phẩm, dịch vụ để nâng cao năng lực toàn Tổ hợp PTSC với vai trò là Nhà thầu lĩnh vực NLTTNK (*chi tiết giá trị đầu tư do HĐQT quyết định kế hoạch hàng năm*).
- Phân bổ nguồn lực đủ lớn để trực tiếp, tham gia triển khai các hoạt động, chương trình nghiên cứu, khảo sát (địa chất, thủy văn, tiềm năng gió), điều tra cơ bản, tư vấn phục vụ việc lập dự án đầu tư, báo cáo tiền khả thi, tư vấn thu xếp vốn, phát triển dự án NLTTNK tại Việt Nam (dự kiến đến 100 tỷ đồng).
- Hợp tác với các đối tác lớn, hàng đầu trong nước và quốc tế để vừa phát triển thị trường dịch vụ đồng thời tìm kiếm cơ hội đầu tư sản xuất NLTTNK bao gồm

nhưng không giới hạn các hình thức: Góp vốn thành lập/mua bán, sáp nhập doanh nghiệp (M&A), đầu tư liên doanh, liên kết...đảm bảo phù hợp năng lực tài chính của Tổng công ty và theo quy định, hướng đến mục tiêu củng cố và nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của PTSC trên mọi phương diện.

- Sử dụng đa dạng các sản phẩm tài chính để huy động đủ Vốn và các nguồn lực cho đầu tư phát triển.

Trên cơ sở các thông tin khái quát đã trình bày nêu trên, căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ hiện hành về thẩm quyền của ĐHĐCĐ, Tổng công ty kính đề nghị ĐHĐCĐ xem xét Thông qua **Định hướng phát triển Tổng công ty trong lĩnh vực Năng lượng tái tạo ngoài khơi** như trình bày tại mục 3 nêu trên.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

qm

Handwritten signature

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Tùng



TỜ TRÌNH**Về việc Chủ trương tham gia các gói thầu cung cấp dịch vụ giá trị lớn**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC);

Liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Tổng công ty, Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) nội dung sau đây.

Hiện nay, Tổng công ty đang triển khai Định hướng phát triển lĩnh vực mới là Năng lượng tái tạo ngoài khơi song song với các lĩnh vực dầu khí truyền thống. Theo thông tin nghiên cứu, cập nhật tình hình thị trường, trong thời gian tới, các dự án liên quan đến dầu khí, diện do các chủ đầu tư là các Tập đoàn trong nước và nước ngoài có khả năng đẩy mạnh triển khai, cụ thể như:

1. Dự án Lô B của Chủ đầu tư Công ty Điều hành Dầu khí Phú Quốc (PQPOC);
2. Dự án Đường ống Lô B – Ô Môn của Chủ đầu tư Công ty Điều hành Dầu khí Tây Nam (SWPOC);
3. Dự án Sư Tử Trắng Phase 2 của Chủ đầu tư Cửu Long JOC;
4. Dự án LNG Sơn Mỹ của Chủ đầu tư Công ty TNHH Kho cảng LNG Sơn Mỹ (Liên doanh có vốn góp của PVGas);
5. Dự án nâng cấp, mở rộng Nhà máy Lọc dầu Dung Quất của Chủ đầu tư BSR;
6. Một số dự án khác trong và ngoài nước.

Đây là các dự án rất tiềm năng mà Tổng công ty đặc biệt quan tâm và dự kiến sẽ chuẩn bị, huy động tối đa các nguồn lực cần thiết, nâng cao năng lực cạnh tranh cho khả năng thắng thầu cao nhất.

Đặc thù của các Dự án nêu trên là yêu cầu kỹ thuật phức tạp, thời gian triển khai nhanh, tiến độ chặt chẽ, quy mô các gói thầu có giá trị lớn, tính cam kết mạnh. Các cam kết bảo đảm (bảo lãnh dự thầu, cam kết thực hiện hợp đồng) liên quan đến các gói thầu cũng có giá trị lớn, tính đảm bảo thực thi vô cùng chặt chẽ. Bên cạnh đó, Chủ đầu tư của đa số dự án sẽ là những bên/Người có liên quan của PTSC như Tập đoàn Dầu khí Việt

Nam và các Đơn vị có liên quan Tập đoàn, đơn vị trong ngành. Trường hợp trúng thầu, các giao dịch, hợp đồng dự kiến có thể thuộc thẩm quyền thông qua của ĐHĐCĐ.

Để có cơ sở pháp lý đồng thời đảm bảo tính kịp thời, chủ động trong quá trình tham gia đấu thầu, đàm phán, chuẩn bị ký kết các hợp đồng, công việc khi được khách hàng giao phù hợp Quy định, HĐQT kính đề nghị ĐHĐCĐ phê duyệt nội dung sau:

1. Thông qua chủ trương Tổng công ty tham gia đấu thầu, chào thầu cung cấp các dịch vụ, thực hiện các Dự án nêu trên thuộc thẩm quyền phê duyệt của ĐHĐCĐ.
2. Giao HĐQT, TGD chủ động triển khai tất cả các công việc liên quan đến quá trình chào thầu, dự thầu; trình ĐHĐCĐ phê duyệt các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ và thực hiện theo Quy định hiện hành.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BKS, HĐQT, Ban TGD;
- Website Tổng công ty;
- Văn phòng, các Ban;
- Lưu: VT, BTK.

m

[Handwritten signature]

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phan Thanh Tùng

